

Số: /CTr-UBND

Đồng Nai, ngày tháng năm 2026

**CHƯƠNG TRÌNH CÔNG TÁC NĂM 2026
CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI**

Phần I

MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

I- MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Tổ chức triển khai, cụ thể hóa kế hoạch, chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Đồng Nai lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030, kế hoạch thực hiện 8 Nghị quyết quan trọng của Bộ Chính trị gồm: (1) Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22 tháng 12 năm 2024 về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; (2) Nghị quyết số 59-NQ/TW ngày 24 tháng 01 năm 2025 về hội nhập quốc tế trong tình hình mới; (3) Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30 tháng 4 năm 2025 về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật; (4) Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04 tháng 5 năm 2025 về phát triển kinh tế tư nhân; (5) Nghị quyết số 70-NQ/TW ngày 20 tháng 8 năm 2025 về bảo đảm an ninh năng lượng quốc gia đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045; (6) Nghị quyết số 71-NQ/TW ngày 22 tháng 8 năm 2025 về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo; (7) Nghị quyết số 72-NQ/TW ngày 09 tháng 9 năm 2025 về một số giải pháp đột phá, tăng cường bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân; (8) Nghị quyết số 79-NQ/TW ngày 06 tháng 01 năm 2026 về phát triển kinh tế Nhà nước và (9) Nghị quyết số 80-NQ/TW ngày 07 tháng 01 năm 2026 về phát triển văn hóa Việt Nam.

Tổ chức triển khai, cụ thể hóa các kế hoạch đột phá của tỉnh, gồm: (1) Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ có bản lĩnh chính trị vững vàng, đủ phẩm chất, năng lực, có uy tín ngang tầm nhiệm vụ; phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao trên các lĩnh vực; (2) Huy động, phân bổ, sử dụng hiệu quả mọi nguồn lực; phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng giao thông đa dạng, đồng bộ, hiện đại. Thúc đẩy phát triển hạ tầng đô thị, hạ tầng công nghệ, hạ tầng số, hạ tầng xã hội; (3) Phát triển khoa học - công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số. Đẩy mạnh cải cách hành chính; xây dựng nền hành chính chuyên nghiệp, hiện đại gắn với phát triển chính quyền số, kinh tế số, xã hội số.

Cơ cấu lại nền kinh tế gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng, nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh, tăng cường sức chống chịu của nền kinh tế. Thúc đẩy liên kết vùng; triển khai thực hiện có hiệu quả đồng bộ các quy hoạch vùng, quy hoạch ngành quốc gia và quy hoạch tỉnh. Tiếp tục đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo. Thúc đẩy nghiên cứu, chuyển giao, ứng dụng khoa học công nghệ, chú trọng đẩy mạnh phát triển nguồn nhân lực. Quản lý hiệu quả tài nguyên môi trường, chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu. Phát triển kinh tế đi đôi với thực hiện tiến bộ, công bằng xã hội, tập trung nâng cao đời sống vật chất, tinh thần và sức khỏe của nhân dân; phát huy giá trị văn hóa và con người Đồng Nai trở thành nguồn lực, động lực quan trọng trong phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Thực hiện tốt công tác xây dựng bộ máy hành chính nhà nước; công tác tư pháp, thi hành án dân sự và phòng chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực. củng cố, tăng cường tiềm lực quốc phòng, an ninh; ổn định chính trị - xã hội và an toàn, an ninh cho nhân dân; tích cực, chủ động triển khai đồng bộ, toàn diện các hoạt động đối ngoại.

2. Các chỉ tiêu về kinh tế - xã hội, môi trường và quốc phòng - an ninh

a. Các chỉ tiêu kinh tế (8 chỉ tiêu)

- Tốc độ tăng trưởng kinh tế GRDP theo giá so sánh đạt 10%.
- Tổng sản phẩm trên địa bàn (GRDP) theo giá hiện hành khoảng 750.640 tỷ đồng.
- Cơ cấu kinh tế: Công nghiệp - Xây dựng 57,2%; Nông, lâm nghiệp, thủy sản 10,3%, Dịch vụ 25,9%, Thuế sản phẩm trừ trợ cấp sản phẩm 6,6%.
- GRDP bình quân đầu người theo giá hiện hành đạt 179,2 triệu đồng.
- Tỷ trọng giá trị tăng thêm của kinh tế số trong GRDP đạt 15 - 17%.
- Tốc độ tăng thu ngân sách Nhà nước trên địa bàn so với năm 2025 từ 10 - 12%.
- Tỷ lệ vốn đầu tư thực hiện trên địa bàn so với GRDP đạt 30%.
- Số doanh nghiệp thành lập mới là 7.200 doanh nghiệp.

b. Các chỉ tiêu văn hóa, xã hội (19 chỉ tiêu)

- Tuổi thọ trung bình tính từ lúc sinh là 76,89 tuổi.
- Chỉ số phát triển con người (HDI) 0,767.
- Số lao động có việc làm trong nền kinh tế đạt 2,463 triệu lao động, trong đó: Công nghiệp - Xây dựng 46,7%; Nông, lâm nghiệp, thủy sản 18,2%; Dịch vụ 35,1%.
- Tỷ lệ lao động đã qua đào tạo có bằng cấp, chứng chỉ đạt 24,05%.

- Tỷ lệ thất nghiệp dưới 2,5%.
- Tốc độ tăng năng suất lao động bình quân đạt 7,5%/năm.
- Số Bác sỹ trên 1 vạn dân là 10,6 bác sỹ.
- Số giường bệnh trên 1 vạn dân đạt 30,5 giường.
- Tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm y tế đạt 96%.
- Tỷ lệ lao động trong độ tuổi tham gia bảo hiểm xã hội đạt 53%.
- Tỷ lệ lao động trong độ tuổi tham gia bảo hiểm thất nghiệp đạt 46%.
- Tỷ lệ trường mầm non, phổ thông công lập đạt chuẩn quốc gia đạt 72%.
- Tỷ lệ hộ nghèo (theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2026 - 2030) giảm từ 1 - 1,5 điểm %/năm.
- Thu nhập bình quân đầu người khoảng 92,4 triệu đồng/năm.
- Tỷ lệ dân số đô thị được cung cấp nước sạch qua hệ thống cấp nước tập trung đạt 88%.
- Tỷ lệ dân số nông thôn sử dụng nước sạch đáp ứng quy chuẩn đạt 81%.
- Phần đầu toàn tỉnh có ít nhất 04 xã đạt chuẩn nông thôn mới.
- Tỷ lệ đô thị hóa đạt 39%.
- Xây dựng hoàn thành và đưa vào sử dụng 8.033 căn nhà ở xã hội.

c. Các chỉ tiêu về môi trường (6 chỉ tiêu)

- Tỷ lệ che phủ rừng đạt 24,51%.
- Tỷ lệ chất thải nguy hại được thu gom, xử lý đạt 100%.
- Tỷ lệ chất thải y tế được xử lý đạt 100%.
- Tỷ lệ chất thải rắn sinh hoạt được thu gom, xử lý đảm bảo tiêu chuẩn, quy chuẩn đối với đô thị đạt 84,6%, đối với nông thôn đạt 73%.
- 98% các khu công nghiệp đang hoạt động trên địa bàn có trạm xử lý nước thải tập trung đạt chuẩn môi trường.
- Tỷ lệ xử lý nước thải ở các khu đô thị đạt 20%.

d. Các chỉ tiêu về quốc phòng - an ninh, trật tự an toàn xã hội (3 chỉ tiêu)

- Hoàn thành 100% chỉ tiêu tuyển quân hằng năm, tổ chức giáo dục kiến thức quốc phòng và an ninh cho các đối tượng theo quy định.
- Phần đầu kéo giảm số vụ phạm tội về trật tự xã hội; hoàn thành 100% chỉ tiêu công tác đảm bảo trật tự an toàn xã hội.
- Xây dựng xã, phường không có ma túy đạt 26%.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

Nhằm hoàn thành thắng lợi các chỉ tiêu phát triển kinh tế xã hội của tỉnh năm 2026, UBND tỉnh Đồng Nai yêu cầu các cấp, các ngành, các địa phương, cơ quan, đơn vị thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm và các giải pháp chủ yếu sau đây:

1. Về phát triển kinh tế

- Triển khai hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp đề ra trên các lĩnh vực theo Nghị quyết của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, Nghị quyết của HĐND tỉnh về các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2026 - 2030, trong đó tập trung đẩy nhanh thực hiện các chương trình, kế hoạch triển khai các nhiệm vụ đột phá.

- Đẩy mạnh cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, khuyến khích đổi mới sáng tạo, thu hút mọi nguồn lực cho phát triển; tập trung rà soát, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh năm 2025 và 2026.

- Đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa, cơ cấu lại nền kinh tế gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng, nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh. Triển khai đồng bộ các giải pháp kích cầu tiêu dùng, thúc đẩy xuất khẩu; đẩy nhanh tiến độ giải ngân vốn đầu tư công. Đẩy mạnh xây dựng thương hiệu quốc gia, phòng, chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả.

- Tập trung triển khai Chương trình phát triển công nghiệp tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2026 - 2030; phát triển mạnh công nghiệp chế biến, chế tạo, công nghiệp hỗ trợ; thí điểm mô hình cụm công nghiệp sinh thái, phát triển ngành hóa chất và triển khai dự án khai thác bauxite, tuyển quặng và chế biến, sản xuất alumin. Phát triển thương mại điện tử, logistics và thương mại biên giới; thực hiện các chương trình bình ổn thị trường, đầu tư chợ nông thôn, xúc tiến thương mại, khuyến mại; thúc đẩy chuyển đổi số, thanh toán không dùng tiền mặt và phát triển hạ tầng thương mại hiện đại như Khu thương mại tự do (FTZ) và trung tâm logistics. Về năng lượng, tập trung tháo gỡ vướng mắc trong triển khai các dự án điện trọng điểm, khuyến khích đầu tư phát triển năng lượng tái tạo, năng lượng xanh, hạ tầng sạc điện, đảm bảo cung ứng điện an toàn, ổn định phục vụ phát triển kinh tế - xã hội và nhu cầu sinh hoạt của Nhân dân.

- Tiếp tục thực hiện đồng bộ, hiệu quả các giải pháp kích cầu tiêu dùng, đẩy mạnh cuộc vận động “Người Việt Nam dùng hàng Việt Nam”, Chương trình mỗi xã một sản phẩm OCOP; khuyến khích phát triển thương mại điện tử, thanh toán trực tuyến. Xây dựng thương hiệu hàng Việt Nam chất lượng cao; mở rộng,

khai thác hiệu quả thị trường mới; chú trọng cung cấp thông tin thị trường và hỗ trợ pháp lý trong thương mại, đầu tư quốc tế.

- Chỉ đạo thực hiện hiệu quả các biện pháp thu ngân sách, phân đấu hoàn thành hoặc vượt mức dự toán thu ngân sách đề ra. Thúc đẩy giải phóng mặt bằng, tổ chức đấu giá đất công khai, minh bạch, đảm bảo thu tiền sử dụng đất đúng tiến độ. Tập trung chỉ đạo quyết liệt để thực hiện nghiêm Luật Quản lý thuế, chống thất thu, chống chuyển giá, trốn thuế, gian lận thương mại; đôn đốc thu hồi nợ thuế, giảm nợ đọng thuế; quản lý hiệu quả các nguồn thu phát sinh từ các giao dịch thương mại điện tử, kinh doanh trên nền tảng số, kinh doanh qua mạng...Triệt để tiết kiệm các khoản chi thường xuyên, rà soát, cắt giảm các nhiệm vụ chi chưa thực sự cần thiết, chậm triển khai,... dành nguồn lực cho phát triển kinh tế - xã hội, phòng chống dịch bệnh, thực hiện các nhiệm vụ chi an sinh xã hội, đảm bảo an ninh quốc phòng và cải cách chính sách tiền lương.

- Tăng cường quản lý chi đầu tư xây dựng cơ bản theo đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước, Luật Đầu tư công. Đẩy mạnh cải cách hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý ngân sách nhà nước. Tăng cường công tác thanh tra tài chính, phát hiện và chấn chỉnh kịp thời những sai phạm trong quản lý, điều hành ngân sách. Chỉ đạo thực hiện giải pháp tăng trưởng tín dụng an toàn, huy động vốn với lãi suất linh hoạt, kiểm soát lạm phát; các ngân hàng cải tiến mô hình kinh doanh và đẩy mạnh thanh toán không dùng tiền mặt.

- Triển khai cụ thể hóa hiệu quả các chỉ tiêu, nhiệm vụ của Chương trình hành động của UBND tỉnh về triển khai Nghị quyết số 138/NQ-CP ngày 16 tháng 5 năm 2025 của Chính phủ và Kế hoạch của BTV Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04 tháng 5 năm 2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân. Phát triển mạnh mẽ tổ chức kinh tế tập thể, hợp tác xã; xây dựng kinh tế tập thể, hợp tác xã phải gắn với chương trình xây dựng nông thôn mới và chương trình phát triển kinh tế xã hội của tỉnh. Chú trọng đổi mới và nâng cao chất lượng các hoạt động xúc tiến đầu tư trong và ngoài nước; tăng cường kết nối, đẩy mạnh hoạt động xúc tiến đầu tư, nhất là mở rộng, kết nối các nhà đầu tư mới, các nhà đầu tư tiềm năng. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát đối với các dự án đầu tư ngoài ngân sách, các dự án chậm triển khai; nâng cao chất lượng thẩm định dự án.

- Tăng cường thực hiện đồng bộ các giải pháp để huy động và phân bổ hiệu quả các nguồn lực đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng. Phân đấu hoàn thành mục tiêu xây dựng các tuyến đường tỉnh, xã. Tập trung xây dựng phát triển kết cấu hạ tầng giao thông, đẩy nhanh tiến độ các dự án giao thông trọng điểm, các dự án có quy mô lớn và các dự án chống ngập, các dự án cấp nước sạch, các dự

án khu đô thị, thương mại dịch vụ...Tiếp tục phát triển hạ tầng số, hạ tầng thương mại điện tử, hạ tầng du lịch, hạ tầng nông nghiệp, nông thôn,...

- Thực hiện hoàn thành lập điều chỉnh Quy hoạch tỉnh Đồng Nai thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 theo quy định trên cơ sở khai thác, phát huy tối đa tiềm năng, lợi thế của từng ngành, lĩnh vực, địa phương, mở ra không gian, động lực phát triển mới và các quy hoạch kỹ thuật chuyên ngành phù hợp với chính quyền địa phương 02 cấp, nhất là tập trung quy hoạch phát triển vùng đô thị sân bay Long Thành để khai thác tối đa lợi thế. Tăng cường quản lý công tác quy hoạch xây dựng, quy hoạch đô thị nông thôn, khu kinh tế, các khu, cụm công nghiệp; nâng cao chất lượng lập, thẩm định các đề án quy hoạch và quản lý chất lượng công trình xây dựng. Khẩn trương hoàn thành công tác chuẩn bị đầu tư, giao đất cho thuê đất cho phép chuyển mục đích sử dụng đất đối với các khu công nghiệp, cụm công nghiệp đã được chấp thuận chủ trương đầu tư, chấp thuận nhà đầu tư để các khu công nghiệp sớm đi vào hoạt động, thu hút nhà đầu tư thứ cấp góp phần thúc đẩy tăng trưởng, phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Đồng thời, xây dựng lộ trình chuyển hóa các khu công nghiệp hiện hữu thành khu công nghiệp xanh, Khu công nghiệp sinh thái, Khu công nghệ cao,...

- Triển khai thực hiện hiệu quả chương trình, kế hoạch phát triển nhà ở được UBND tỉnh phê duyệt; Đề án đầu tư xây dựng ít nhất 01 triệu căn hộ nhà ở xã hội cho đối tượng thu nhập thấp, công nhân khu công nghiệp được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 338/QĐ-TTg ngày 03 tháng 4 năm 2023; Quyết định số 444/QĐ-TTg ngày 27 tháng 02 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ giao chỉ tiêu hoàn thành nhà ở xã hội trong năm 2025 và các năm tiếp theo đến năm 2030 để các địa phương bổ sung vào chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội, góp phần nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác phát triển đô thị, nhà ở, nhà ở xã hội, giải quyết nhu cầu nhà ở cho đối tượng được thụ hưởng theo quy định; tiếp tục đôn đốc đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án đầu tư xây dựng nhà ở thương mại, nhà ở xã hội đã có quyết định chủ trương đầu tư, quyết định giao chủ đầu tư theo quy định pháp luật.

2. Về phát triển văn hoá, xã hội

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác kêu gọi đầu tư trong lĩnh vực giáo dục, tập trung ở các khu vực có điều kiện, lựa chọn các nhà đầu tư chất lượng cao, đầu tư các trường Quốc tế. Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, bổ sung đội ngũ giáo viên để đảm bảo thực hiện chỉ tiêu trường công lập đạt chuẩn quốc gia năm 2026 đạt 72%, phấn đấu thực hiện theo lộ trình đến năm 2030 đạt từ 80% trở lên theo Nghị quyết Đại hội Đại biểu Đảng bộ tỉnh nhiệm kỳ 2025-2030 và Kế hoạch hành động số 28-KH/TU ngày 11/12/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực

hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW ngày 22/8/2025 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo.

- Tiếp tục chú trọng nâng cao chất lượng dạy học theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực người học; củng cố, nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục; đẩy mạnh chuyển đổi số, tăng cường tự chủ và trách nhiệm giải trình của các cơ sở giáo dục; đồng thời triển khai các giải pháp phù hợp nhằm từng bước đưa tiếng Anh trở thành ngôn ngữ thứ hai trong trường học; thúc đẩy dạy học STEM, gắn giáo dục với thực tiễn, phát triển năng lực khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo cho học sinh.

- Đẩy mạnh phát triển giáo dục nghề nghiệp và đặc biệt là kỹ năng nghề; tập trung cho công tác tuyển sinh, trong đó ưu tiên trình độ cao đẳng, trung cấp; tăng cường kiểm định chất lượng nghề nghiệp; đẩy mạnh đào tạo, đào tạo lại, bồi dưỡng nâng cao trình độ, kỹ năng nghề cho người lao động, nhất là ở những địa bàn, khu vực kinh tế trọng điểm; thúc đẩy đào tạo lao động có trình độ tay nghề cao.

- Triển khai quyết liệt, đồng bộ, hiệu quả Nghị quyết số 57-NQ/TW của Bộ Chính trị. Thúc đẩy nghiên cứu, chuyển giao, ứng dụng khoa học công nghệ, chú trọng đẩy mạnh phát triển nguồn nhân lực, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế số, kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn; thúc đẩy khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số.

- Đẩy mạnh chuyển đổi số toàn diện trong cơ quan nhà nước, doanh nghiệp và cộng đồng thông qua phát triển hạ tầng số, mở rộng dữ liệu dùng chung, nâng cao chất lượng dịch vụ công trực tuyến, hỗ trợ doanh nghiệp ứng dụng công nghệ số, bảo đảm an toàn an ninh mạng và tăng cường kỹ năng số cho người dân nhằm nâng cao hiệu quả quản trị và thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội.

- Tập trung phát triển lĩnh vực văn hóa, phát huy giá trị văn hóa và con người Đồng Nai trở thành nguồn lực, động lực quan trọng trong phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Tập trung phát triển du lịch trở thành ngành kinh tế quan trọng của tỉnh.

- Phát triển phong trào thể dục thể thao quần chúng gắn với nâng cao sức khỏe Nhân dân, đầu tư thiết chế thể thao cơ sở; đẩy mạnh xã hội hóa hoạt động thể thao; phát triển thể thao thành tích cao theo hướng trọng điểm và chuyên nghiệp; tổ chức các sự kiện thể thao cộng đồng nhằm thúc đẩy lối sống lành mạnh và xây dựng môi trường văn hóa thể thao bền vững.

- Thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 162/2024/QH15 ngày 27 tháng 11 năm 2024 của Quốc hội về phê duyệt chủ trương đầu tư chương trình mục tiêu quốc gia về phát triển văn hóa giai đoạn 2025 - 2035.

- Nâng cao chất lượng dịch vụ khám chữa bệnh, công tác y tế dự phòng, chăm sóc sức khỏe Nhân dân. Đầu tư nâng cấp cơ sở vật chất y tế nâng cao năng lực khám, chữa bệnh; xây dựng đội ngũ cán bộ y tế bảo đảm số lượng, chất lượng, cơ cấu, gắn với nâng cao y đức nghề nghiệp.

- Tăng cường quản lý an toàn thực phẩm theo chuỗi từ sản xuất đến tiêu dùng; đẩy mạnh truy xuất nguồn gốc, siết chặt kiểm tra, giám sát các cơ sở chế biến, bếp ăn tập thể và chợ truyền thống; xử lý nghiêm vi phạm và ứng dụng chuyển đổi số kết hợp tuyên truyền để phòng ngừa rủi ro và bảo vệ sức khỏe Nhân dân.

- Thực hiện tốt chính sách ưu đãi người có công với cách mạng, phúc lợi xã hội, giảm nghèo bền vững, chính sách an sinh xã hội, chăm sóc trẻ em, người cao tuổi, bình đẳng giới, chính sách dân tộc, tôn giáo, nhất là đối với vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, đặc biệt ở vùng sâu, vùng xa; đẩy mạnh việc thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia.

- Nâng cao hiệu quả công tác quản lý an toàn vệ sinh lao động tại doanh nghiệp và khu công nghiệp thông qua kiểm tra, giám sát định kỳ, đánh giá rủi ro và kiểm soát môi trường làm việc; nâng cao năng lực phòng ngừa tai nạn và bệnh nghề nghiệp, huấn luyện bắt buộc cho người lao động, người sử dụng lao động; xử lý nghiêm các hành vi vi phạm nhằm bảo đảm an toàn tính mạng, sức khỏe người lao động.

- Tăng cường các hoạt động thanh tra, kiểm tra nhằm đáp ứng nhu cầu quản lý nhà nước lĩnh vực văn hóa - xã hội trên địa bàn tỉnh.

- Tổ chức thực hiện hiệu quả chiến lược công tác dân tộc trên địa bàn tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2026 - 2030, tầm nhìn đến 2045 theo Nghị quyết số 10/NQ-CP ngày 28 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ về Chiến lược công tác dân tộc giai đoạn 2021 - 2030, tầm nhìn đến 2045 phù hợp với tình hình của tỉnh Đồng Nai. Triển khai tổ chức thực hiện hiệu quả Chương trình Mục tiêu quốc gia về phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026 - 2035. Tiếp tục đổi mới, nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước về công tác dân tộc; nội dung và phương thức tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước cho đồng bào dân tộc thiểu số.

3. Quản lý hiệu quả tài nguyên môi trường, chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu

- Quản lý, bảo vệ và khai thác, sử dụng hợp lý nguồn tài nguyên, khoáng sản. Tăng cường quản lý đất đai, triển khai có hiệu quả phương án khai thác, quản lý và sử dụng quỹ đất công; đẩy nhanh tiến độ thực hiện đấu giá đất theo kế hoạch và hoàn chỉnh các đề án khai thác quỹ đất vùng phụ cận.

- Thực hiện nghiêm các quy định về quản lý, bảo vệ, phát triển rừng, bảo tồn thiên nhiên và đa dạng sinh học. Tăng cường phòng chống thiên tai, chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, bảo đảm an ninh nguồn nước, giảm thiểu tác động tiêu cực của hạn hán, xâm nhập mặn. Chủ động xây dựng kế hoạch, phương án điều tiết, bảo đảm đủ nước cho sản xuất nông nghiệp.

- Tổ chức kiểm tra, kiểm soát chặt chẽ, kiên quyết xử lý nghiêm các trường hợp gây ô nhiễm môi trường; kiểm soát tốt môi trường tại các khu, cụm công nghiệp và ngoài khu, cụm công nghiệp không để xảy ra sự cố môi trường. Tiếp tục theo dõi, giám sát và đôn đốc các khu công nghiệp đẩy nhanh tiến độ lắp đặt hệ thống quan trắc nước thải tự động. Đẩy mạnh phân loại rác thải tại nguồn; đôn đốc các dự án xử lý rác với công nghệ tiên tiến, hạn chế tối đa chôn lấp rác thải.

4. Thực hiện tốt công tác tổ chức bộ máy hành chính nhà nước; công tác tư pháp và phòng chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực

- Tiếp tục xây dựng và hoàn thiện tổ chức bộ máy tinh, gọn, mạnh, hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả. Đẩy mạnh phân cấp, phân quyền gắn với phân bổ nguồn lực, nâng cao năng lực thực thi và tăng cường kiểm tra, giám sát cho các ngành, địa phương.

- Tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính, tư pháp; tập trung rà soát, cắt giảm thủ tục hành chính, chuyển từ “tiền kiểm” sang “hậu kiểm”, giảm chi phí và thời gian cho người dân và doanh nghiệp; triển khai hiệu quả Nghị quyết số 66/NQ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2025 của Chính phủ. Nâng cao chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp; siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính; kiên quyết xử lý, khắc phục triệt để tình trạng cán bộ, công chức, viên chức né tránh, đùn đẩy trách nhiệm, gây khó khăn đối với doanh nghiệp, người dân; nâng cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị trong việc tổ chức thực hiện nhiệm vụ, bảo đảm đúng tiến độ, chất lượng và hiệu quả công việc. Thực hiện các giải pháp nâng cao chỉ số cải cách hành chính, nâng cao các chỉ số cải cách hành chính (PCI, PGI, PAR Index, SIPAS, PAPI).

- Đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật, tiếp tục nâng cao hiệu quả công tác trợ giúp pháp lý đáp ứng nhu cầu của Nhân dân. Nâng cao hiệu lực hiệu quả quản lý nhà nước và chất lượng các dịch vụ công trong lĩnh vực hành chính tư pháp, hỗ trợ tư pháp, nhất là các lĩnh vực xã hội hóa như: công chứng, luật sư, thừa phát lại,...

- Phát huy hiệu quả công tác tiếp công dân và giải quyết đơn thư phản ánh, khiếu nại, tố cáo của công dân; chủ động rà soát, phối hợp giải quyết kịp thời các vụ việc khiếu nại, tố cáo phức tạp, tồn đọng, kéo dài ngay từ cơ sở, bảo đảm đúng quy định, không để phát sinh điểm nóng. Chủ động phòng ngừa, ngăn chặn các hành vi tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, lợi ích nhóm, lợi ích cục bộ; nâng cao hiệu quả phòng chống tham nhũng qua thanh tra, phối hợp giữa các cơ quan liên quan. Tuyên truyền, quán triệt thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; thực hiện nghiêm quy chế dân chủ cơ sở, quy chế chi tiêu nội bộ. Bảo đảm công

khai minh bạch trong phân bổ, sử dụng ngân sách, mua sắm tài sản công, huy động vốn và quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội.

5. Về đảm bảo quốc phòng an ninh và hội nhập

- Phát huy sức mạnh tổng hợp, huy động hiệu quả các nguồn lực, xây dựng, củng cố nền quốc phòng toàn dân, thế trận quốc phòng toàn dân gắn với nền an ninh nhân dân, thế trận an ninh nhân dân vững mạnh; chú trọng xây dựng cơ sở vững mạnh toàn diện, xây dựng “thế trận lòng dân” vững chắc; quy hoạch, bố trí đất xây dựng Trụ sở Ban Chỉ huy quân sự cấp xã. Triển khai chặt chẽ công tác giáo dục quốc phòng, an ninh; thường xuyên cập nhật, bổ sung những vấn đề mới từ thực tiễn vào bồi dưỡng kiến thức quốc phòng, an ninh phù hợp với từng đối tượng.

- Triển khai đồng bộ, hiệu quả các biện pháp bảo vệ an ninh biên giới, lãnh thổ, giữ gìn trật tự, an toàn xã hội và phòng, chống tội phạm; kịp thời phát hiện, giải quyết hiệu quả các vụ việc phức tạp về an ninh, trật tự ngay tại cơ sở; kiên quyết không để xảy ra đột xuất, bất ngờ trong mọi tình huống. Tiếp tục thực hiện cao điểm tấn công, trấn áp tội phạm, xử lý nghiêm các vi phạm và đẩy mạnh các hoạt động tuần tra, kiểm soát, bảo đảm trật tự, an toàn giao thông; phòng ngừa cháy, nổ tại các cơ sở sản xuất, kinh doanh, khu dân cư, địa điểm tổ chức các lễ hội, nơi tập trung đông người. Tiếp tục thực hiện tốt Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh.

- Thực hiện có hiệu quả đường lối, chính sách đối ngoại, hội nhập quốc tế của Đảng và Nhà nước. Huy động và kết hợp nguồn lực bên ngoài với nguồn lực của tỉnh để phục vụ phát triển kinh tế - xã hội trong tình hình mới. Thực hiện tốt công tác quản lý đoàn ra, đoàn vào gắn với công tác bảo vệ chính trị nội bộ, an ninh quốc phòng. Kịp thời xử lý tốt công tác lãnh sự, người Việt Nam ở nước ngoài và bảo hộ công dân.

III. PHÂN CÔNG THỰC HIỆN

- Căn cứ chương trình công tác năm 2026 của UBND tỉnh, yêu cầu Thủ trưởng, Giám đốc các Sở, ban ngành và Chủ tịch UBND các xã, phường chỉ đạo tổ chức triển khai thực hiện.

- Văn phòng UBND tỉnh có trách nhiệm theo dõi, tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo thực hiện, đảm bảo hoàn thành đúng tiến độ và đạt hiệu quả.

- Chậm nhất đến ngày 20 tháng cuối quý, các Sở, ban ngành, địa phương có báo cáo đánh giá tình hình thực hiện Chương trình công tác của từng quý; đăng ký Chương trình công tác quý tiếp theo của UBND tỉnh và gửi về Văn phòng UBND tỉnh, Sở Tài chính để tổng hợp, báo cáo.

- Giao Sở Tài chính theo dõi, đánh giá tình hình thực hiện Chương trình công tác từng quý của các đơn vị và tham mưu xây dựng Chương trình công tác quý tiếp theo của UBND tỉnh, báo cáo UBND tỉnh trong tháng cuối quý.

Phần II

**DANH MỤC CÁC BÁO CÁO, ĐỀ ÁN CỦA CÁC SỞ, BAN, NGÀNH
TRONG CHƯƠNG TRÌNH CÔNG TÁC NĂM 2026
CỦA UBND TỈNH, CHỦ TỊCH UBND TỈNH**

I. CHƯƠNG TRÌNH CÔNG TÁC QUÝ I

STT	TÊN BÁO CÁO, CHUYÊN ĐỀ, ĐỀ ÁN	THỜI GIAN TRÌNH	CẤP TRÌNH	CƠ QUAN TRÌNH
1	Báo cáo tình hình kinh tế - xã hội tháng 01/2026; phương hướng, nhiệm vụ tháng 02/2026.	Tháng 01	UBND tỉnh	Sở Tài chính
2	Báo cáo tình hình kinh tế - xã hội tháng 02/2026; phương hướng, nhiệm vụ tháng 03/2026.	Tháng 02	UBND tỉnh	Sở Tài chính
3	Báo cáo tình hình kinh tế - xã hội quý I năm 2026; phương hướng nhiệm vụ quý II năm 2026.	Tháng 3	UBND tỉnh	Sở Tài chính
4	Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết của Chính phủ về cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2026 trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	Quý I	UBND tỉnh	Sở Tài chính
5	Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP của Chính phủ; Nghị quyết số 03-NQ/TU ngày 16/12/2025 của Tỉnh ủy và Nghị quyết số 44/NQ-HĐND ngày 10/12/2025 của HĐND tỉnh về phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2026 của tỉnh Đồng Nai.	Tháng 1	UBND tỉnh	Sở Tài chính
6	Báo cáo tình hình phê duyệt tiếp nhận, quản lý và sử dụng các khoản viện trợ PCPNN năm 2025 trên địa bàn tỉnh.	Quý I	UBND tỉnh	Sở Tài chính
7	Kế hoạch giám sát, đánh giá đầu tư các dự án ngoài KCN năm 2026.	Quý I	UBND tỉnh	Sở Tài chính
8	Báo cáo hoạt động Xúc tiến đầu tư năm 2025.	Quý I	Bộ Tài chính UBND tỉnh	Sở Tài chính
9	Báo cáo tình hình thu hút đầu tư nước ngoài năm 2025.	Tháng 02	Bộ Tài chính UBND tỉnh	Sở Tài chính
10	Nghị quyết quy định về mức miễn, giảm tiền thuê đất cụ thể đối với cơ sở thực hiện xã hội hóa đối với các hoạt động trong lĩnh vực giáo dục,	Quý I	HĐND tỉnh UBND tỉnh	Sở Tài chính

STT	TÊN BÁO CÁO, CHUYÊN ĐỀ, ĐỀ ÁN	THỜI GIAN TRÌNH	CẤP TRÌNH	CƠ QUAN TRÌNH
	dạy nghề, y tế, văn hóa, thể thao, môi trường trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.			
11	Xử lý xong các trụ sở dôi dư do Bộ, ngành chuyển giao về địa phương (trụ sở dôi dư do địa phương quản lý đã xử lý xong). Tiếp tục, hướng dẫn UBND các xã, phường thực hiện đưa trụ sở dôi dư vào quản lý khác thác theo quy định tại Nghị định số 108/2024/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 286/2025/NĐ-CP, đảm bảo tối đa hóa nguồn thu ngân sách, xử lý dứt điểm, tránh tình trạng không đưa vào sử dụng, gây lãng phí	31/03/2025	UBND tỉnh	Sở Tài chính
12	Kế hoạch giám sát, đánh giá đầu tư các dự án đầu tư công	Quý I	UBND tỉnh	Sở Tài chính
13	Nghị quyết về chủ trương đầu tư và điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án đầu tư công.	Quý I	HĐND tỉnh UBND tỉnh	Sở Tài chính
14	Nghị quyết về chủ trương đầu tư và điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án PPP	Quý I	HĐND tỉnh UBND tỉnh	Sở Tài chính
15	Quyết định chủ trương đầu tư dự án đầu tư công và dự án PPP	Quý I	UBND tỉnh	Sở Tài chính
16	Nghị quyết Quy định nội dung chi và mức chi các cuộc điều tra thống kê trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	Quý I	UBND tỉnh HĐND tỉnh	Sở Tài chính
17	Lập kế hoạch thu ngân sách nhà nước năm 2026	Ngày 31/3/2026	UBND tỉnh	Sở Tài chính
18	Lập phương án sử dụng số tăng thu so với dự toán, dự toán chi còn lại của cấp ngân sách năm 2025	Ngày 28/02/2026	UBND tỉnh	Sở Tài chính
19	Xây dựng Kế hoạch gấp gở doanh nghiệp trong nước đầu năm 2026.	Tháng 3	UBND tỉnh	Sở Tài chính
20	Quyết định ban hành Quy chế phối hợp giữa các cơ quan chức năng trong quản lý nhà nước đối với doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh sau đăng ký thành lập trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	Quý I	UBND tỉnh	Sở Tài chính
21	Quyết định ban hành Quy trình Kiểm	Quý I	UBND tỉnh	Sở Tài chính

STT	TÊN BÁO CÁO, CHUYÊN ĐỀ, ĐỀ ÁN	THỜI GIAN TRÌNH	CẤP TRÌNH	CƠ QUAN TRÌNH
	tra nội dung hồ sơ đăng ký kinh doanh trên địa bàn tỉnh Đồng Nai			
22	Chương trình hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể giai đoạn 2026-2030	Quý I	UBND tỉnh	Sở Tài chính
23	Quyết định phê duyệt Đề án hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa giai đoạn 2026-2030	Quý I	UBND tỉnh	Sở Tài chính
24	Đề án nhân rộng mô hình HTX hoạt động hiệu quả giai đoạn 2026-2030	Quý I	UBND tỉnh	Sở Tài chính
25	Kế hoạch phát triển KTTT, HTX giai đoạn 2026 - 2030	Quý I	UBND tỉnh	Sở Tài chính
26	Quyết định phân bổ biên chế công chức trong các cơ quan hành chính của Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp xã; biên chế viên chức trong các đơn vị sự nghiệp công lập, số lượng hợp đồng lao động thực hiện công việc chuyên môn, nghiệp vụ trong các đơn vị sự nghiệp giáo dục và y tế công lập, số người làm việc trong các Hội do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ, số lượng người hoạt động không chuyên trách cấp xã	Tháng 01	UBND tỉnh	Sở Nội vụ
27	Đánh giá công vụ năm 2025	Tháng 01	UBND tỉnh	Sở Nội vụ
28	Đánh giá công tác dân vận năm 2025	Tháng 01	UBND tỉnh	Sở Nội vụ
29	Đánh giá quy chế dân chủ năm 2025	Tháng 01	UBND tỉnh	Sở Nội vụ
30	Đánh giá mô hình chính quyền thân thiện năm 2025	Tháng 01	UBND tỉnh	Sở Nội vụ
31	Kế hoạch Dân vận chính quyền năm 2026	Quý I	UBND tỉnh	Sở Nội vụ
32	Kế hoạch Quy chế dân chủ năm 2026	Quý I	UBND tỉnh	Sở Nội vụ
33	Kế hoạch kiểm tra trách nhiệm công vụ, kỷ luật, kỷ cương hành chính năm 2026 và Quyết định thành lập Đoàn Kiểm tra.	Quý I	UBND tỉnh	Sở Nội vụ
34	Báo cáo kết quả đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức trong hệ thống chính trị năm 2025	Quý I	Bộ Nội vụ Chủ tịch	Sở Nội vụ

STT	TÊN BÁO CÁO, CHUYÊN ĐỀ, ĐỀ ÁN	THỜI GIAN TRÌNH	CẤP TRÌNH	CƠ QUAN TRÌNH
			UBND tỉnh	
35	Quyết định đánh giá người đứng đầu các sở, ban, ngành, đơn vị sự nghiệp thuộc tỉnh năm 2025	Quý I	Chủ tịch UBND tỉnh	Sở Nội vụ
36	Quyết định ban hành Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức và cán bộ, công chức cấp xã năm 2026	Quý I	Chủ tịch UBND tỉnh	Sở Nội vụ
37	Kế hoạch kiểm tra công tác cải cách hành chính và kiểm soát TTHC năm 2026	Quý I	UBND tỉnh	Sở Nội vụ
38	Kế hoạch khảo sát ý kiến của người dân về sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh năm 2026	Quý I	UBND tỉnh	Sở Nội vụ
39	Tổ chức Hội nghị tổng kết công tác cải cách hành chính tỉnh năm 2025 và triển khai nhiệm vụ năm 2026	Quý I	UBND tỉnh	Sở Nội vụ
40	Kế hoạch thông tin, tuyên truyền về cải cách hành chính năm 2026	Quý I	UBND tỉnh	Sở Nội vụ
41	Kế hoạch bồi dưỡng, tập huấn nghiệp vụ cải cách hành chính năm 2026	Quý I	UBND tỉnh	Sở Nội vụ
42	Báo cáo công tác cải cách hành chính Quý I năm 2026	Quý I	UBND tỉnh	Sở Nội vụ
43	Kế hoạch công tác văn thư, lưu trữ trên địa bàn tỉnh năm 2026	Quý I	UBND tỉnh	Sở Nội vụ
44	Kế hoạch kiểm tra công tác văn thư, lưu trữ năm 2026	Quý I	UBND tỉnh	Sở Nội vụ
45	Kế hoạch tổ chức triển lãm tài liệu lưu trữ “Lịch sử tỉnh Đồng Nai qua tài liệu lưu trữ” nhân dịp 50 năm thành lập tỉnh Đồng Nai (1976-2026)	Quý I	UBND tỉnh	Sở Nội vụ
46	Kế hoạch công tác thanh niên năm 2026	Quý I	UBND tỉnh	Sở Nội vụ

STT	TÊN BÁO CÁO, CHUYÊN ĐỀ, ĐỀ ÁN	THỜI GIAN TRÌNH	CẤP TRÌNH	CƠ QUAN TRÌNH
47	Kế hoạch thực hiện bình đẳng giới và vì sự tiến bộ của phụ nữ năm 2026	Quý I	UBND tỉnh	Sở Nội vụ
48	Kế hoạch thực hiện Chiến lược Quốc gia về bình đẳng giới giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.	Quý I	UBND tỉnh	Sở Nội vụ
49	Kế hoạch thực hiện chương trình truyền thông về bình đẳng giới giai đoạn 2026 - 2030	Quý I	UBND tỉnh	Sở Nội vụ
50	Tổng kết phong trào thi đua “Tổ chức vận hành chính quyền địa phương hai cấp đồng bộ, thông suốt, hiệu lực, hiệu quả” trên địa bàn tỉnh	Quý I	UBND tỉnh	Sở Nội vụ
51	Xét khen thưởng các tập thể trong hoạt động cụm, khối thi đua năm	Quý I	UBND tỉnh	Sở Nội vụ
52	Tổ chức Lễ tổng kết phong trào thi đua yêu nước năm 2025, ký kết giao ước thi đua năm 2026	Quý I	UBND tỉnh	Sở Nội vụ
53	Báo cáo, chấm điểm và Tổ chức Hội nghị tổng kết thực hiện giao ước thi đua Cụm thi đua các tỉnh Nam Bộ năm 2025 và ký kết giao ước thi đua năm 2026 Cụm thi đua các tỉnh Nam Bộ	Quý I	UBND tỉnh	Sở Nội vụ
54	Kế hoạch tuyên truyền phong trào thi đua yêu nước, điển hình tiên tiến, mô hình mới, nhân tố mới trên địa bàn tỉnh năm 2026	Quý I	UBND tỉnh	Sở Nội vụ
55	Tổ chức Hội nghị tổng kết phong trào thi đua “Đồng Nai đoàn kết, sáng tạo, chủ động kịp thời, tạo đà bứt phá, quyết tâm thực hiện thắng lợi mục tiêu tăng trưởng kinh tế đạt 10% năm 2025”	Quý I	UBND tỉnh	Sở Nội vụ
56	Tổ chức Lễ Tôn vinh điển hình tiên tiến tỉnh Đồng Nai năm 2026	Quý I	UBND tỉnh	Sở Nội vụ

STT	TÊN BÁO CÁO, CHUYÊN ĐỀ, ĐỀ ÁN	THỜI GIAN TRÌNH	CẤP TRÌNH	CƠ QUAN TRÌNH
57	Kế hoạch tổ chức các đoàn Lãnh đạo tỉnh đi thăm, tặng quà cho người có công với cách mạng và thân nhân người có công với cách mạng nhân dịp Tết Nguyên đán Bính Ngọ năm 2026	Quý I	UBND tỉnh	Sở Nội vụ
58	Kế hoạch tổ chức các đoàn Lãnh đạo tỉnh đi thăm, tặng quà cho người có công với cách mạng và thân nhân người có công với cách mạng nhân kỷ niệm 51 năm ngày giải phóng Miền Nam (30/4/1975- 30/4/2026)	Quý I	UBND tỉnh	Sở Nội vụ
59	Kế hoạch tổ chức hưởng ứng Tháng hành động về ATVSLĐ năm 2026	Quý I	UBND tỉnh	Sở Nội vụ
60	Kế hoạch thực hiện chỉ tiêu phát triển đối tượng tham gia bảo hiểm xã hội năm 2026 trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.	Quý I	UBND tỉnh	Sở Nội vụ
61	Quyết định điều chỉnh Chương trình phát triển nhà ở tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2021-2030	Quý I	UBND tỉnh	Sở Xây dựng
62	Nghị quyết bổ sung, điều chỉnh Nghị quyết 162/2019/NQ- HĐND ngày 12/7/2019 Ban hành Quy định một số nội dung chi, mức chi phục vụ công tác bảo đảm trật tự an toàn giao thông trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.	Quý I	HĐND tỉnh UBND tỉnh	Sở Xây dựng
63	Quyết định bổ sung, điều chỉnh Quyết định 45/2024/QĐ-UBND 03/10/2024 Quy định tuyến đường và thời gian hoạt động của phương tiện vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt; chất thải rắn công nghiệp thông thường phải xử lý; chất thải nguy hại trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	Quý I	UBND tỉnh	Sở Xây dựng
64	Điều chỉnh tổng thể Quy hoạch chung xây dựng tỷ lệ 1/10.000 đô thị mới Nhơn Trạch	Quý I	UBND tỉnh	Sở Xây dựng

STT	TÊN BÁO CÁO, CHUYÊN ĐỀ, ĐỀ ÁN	THỜI GIAN TRÌNH	CẤP TRÌNH	CƠ QUAN TRÌNH
65	Quy hoạch chung đô thị Long Thành, tỉnh Đồng Nai đến năm 2045	Quý I	UBND tỉnh	Sở Xây dựng
66	Kế hoạch công tác đối ngoại của tỉnh năm 2026	Quý I	UBND tỉnh	Sở Ngoại vụ
67	Kế hoạch đón tiếp Đoàn công tác của Chính quyền 06 tỉnh thuộc Vương quốc Campuchia sang thăm và chúc Tết Lãnh đạo tỉnh Đồng Nai	Tháng 1	UBND tỉnh	Sở Ngoại vụ
68	Kế hoạch đón tiếp Đoàn công tác của Chính quyền tỉnh Champasak, nước CHDCND Lào sang thăm và chúc Tết Lãnh đạo tỉnh Đồng Nai	Tháng 1	UBND tỉnh	Sở Ngoại vụ
69	Kế hoạch chuyển đổi số tỉnh Đồng Nai năm 2026	Tháng 3	UBND tỉnh	Sở Khoa học và Công nghệ
70	Kế hoạch hành động Phát triển khoa học - công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số. Đẩy mạnh cải cách hành chính; xây dựng nền hành chính chuyên nghiệp, hiện đại gắn với phát triển chính quyền số, kinh tế số, xã hội số	Tháng 3	UBND tỉnh	Sở Khoa học và Công nghệ
71	Quy chế cung cấp, quản lý, sử dụng chữ ký số chuyên dùng công vụ, chứng thư chữ ký số chuyên dùng công vụ, thiết bị lưu khóa bí mật và dịch vụ chứng thực chữ ký số chuyên dùng công vụ trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	Tháng 3	UBND tỉnh	Sở Khoa học và Công nghệ
72	Kế hoạch nâng cao mức độ chuyển đổi số đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	Tháng 3	UBND tỉnh	Sở Khoa học và Công nghệ
73	Kế hoạch phát động phong trào học tập trên các nền tảng số để trở thành phong trào “học tập số” thường xuyên, liên tục, phổ cập, nâng cao kiến thức về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, kỹ năng số, công nghệ số cơ bản trong cán bộ, công chức và Nhân dân	Tháng 3	UBND tỉnh	Sở Khoa học và Công nghệ

STT	TÊN BÁO CÁO, CHUYÊN ĐỀ, ĐỀ ÁN	THỜI GIAN TRÌNH	CẤP TRÌNH	CƠ QUAN TRÌNH
74	Kế hoạch Triển khai Kế hoạch hạ tầng số tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2025-2030, định hướng 2040	Tháng 3	UBND tỉnh	Sở Khoa học và Công nghệ
75	Xây dựng, triển khai các chương trình hỗ trợ, thúc đẩy doanh nghiệp, nhất là doanh nghiệp vừa và nhỏ, hộ kinh doanh, hợp tác xã chuyển đổi số	Tháng 3	UBND tỉnh	Sở Khoa học và Công nghệ
76	Quyết định quỹ đầu tư mạo hiểm cho khởi nghiệp sáng tạo, ươm tạo công nghệ và chuyển đổi số	Tháng 3	UBND tỉnh	Sở Khoa học và Công nghệ
77	Kế hoạch phát triển hạ tầng vật lý số, hạ tầng tiện ích số và công nghệ số như dịch vụ cho chuyển đổi số, trọng tâm là các nền tảng số dùng chung cho nhiều lĩnh vực kinh tế - xã hội; tích hợp cảm biến, ứng dụng công nghệ số vào hạ tầng thiết yếu phục vụ các hoạt động thiết yếu của xã hội trên môi trường số	Tháng 3	UBND tỉnh	Sở Khoa học và Công nghệ
78	Xây dựng và đẩy mạnh quảng bá thương hiệu của tỉnh về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	Tháng 3	UBND tỉnh	Sở Khoa học và Công nghệ
79	Kế hoạch nâng cao chỉ số đổi mới sáng tạo (PII) tỉnh Đồng Nai	Tháng 3	UBND tỉnh	Sở Khoa học và Công nghệ
80	Kế hoạch hành động về khởi nghiệp sáng tạo tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2025– 2030	Tháng 3	UBND tỉnh	Sở Khoa học và Công nghệ
81	Kế hoạch hành động về khởi nghiệp sáng tạo tỉnh Đồng Nai năm 2026	Tháng 3	UBND tỉnh	Sở Khoa học và Công nghệ
82	Kế hoạch cung ứng điện năm 2026 trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	Tháng 01	UBND tỉnh	Sở Công Thương
83	Quyết định quy định về quản lý an toàn trong sử dụng điện trên địa bàn tỉnh	Tháng 01	UBND tỉnh	Sở Công Thương
84	Kế hoạch phát triển cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2026-2030	Tháng 3	UBND tỉnh	Sở Công Thương
85	Kế hoạch phát triển công nghiệp hỗ trợ giai đoạn 2026 – 2030	Tháng 3	UBND tỉnh	Sở Công Thương
86	Kế hoạch Khuyến công địa phương năm 2026 trên địa bàn tỉnh Đồng	Tháng 3	UBND tỉnh	Sở Công Thương

STT	TÊN BÁO CÁO, CHUYÊN ĐỀ, ĐỀ ÁN	THỜI GIAN TRÌNH	CẤP TRÌNH	CƠ QUAN TRÌNH
	Nai.			
87	Kế hoạch triển khai Đề án phát triển hoạt động bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng giai đoạn 2026-2030 trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	Tháng 3	UBND tỉnh	Sở Công Thương
88	Kế hoạch tổ chức các hoạt động hưởng ứng Ngày quyền của người tiêu dùng Việt Nam năm 2026 trên địa bàn tỉnh	Tháng 3	UBND tỉnh	Sở Công Thương
89	Kế hoạch phát triển chợ trên địa bàn tỉnh năm 2026	Tháng 3	UBND tỉnh	Sở Công Thương
90	Quyết định ban hành Kế hoạch phát triển thương mại điện tử tỉnh Đồng Nai năm 2026	Tháng 3	UBND tỉnh	Sở Công Thương
91	Kế hoạch công tác phòng, chống tham nhũng và thực hiện Chương trình hành động về phòng, chống tham nhũng năm 2026	Tháng 01	UBND tỉnh	Thanh tra tỉnh
92	Báo cáo công tác nội chính, phòng chống tham nhũng và cải cách tư pháp tháng 01/2026	Tháng 01	UBND tỉnh	Thanh tra tỉnh
93	Báo cáo công tác nội chính, phòng chống tham nhũng và cải cách tư pháp tháng 02/2026	Tháng 02	UBND tỉnh	Thanh tra tỉnh
94	Báo cáo công tác nội chính, phòng chống tham nhũng và cải cách tư pháp tháng 3 và quý I/2026	Tháng 03	UBND tỉnh	Thanh tra tỉnh
95	Quyết định công bố danh mục văn bản quy phạm pháp luật hết hiệu lực, ngưng hiệu lực trong năm 2025	Tháng 01	Chủ tịch UBND tỉnh	Sở Tư pháp
96	Kế hoạch quản lý công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn tỉnh Đồng Nai năm 2026	Tháng 01	Chủ tịch UBND tỉnh	Sở Tư pháp
97	Kế hoạch quản lý công tác theo dõi	Tháng 01	Chủ tịch	Sở Tư pháp

STT	TÊN BÁO CÁO, CHUYÊN ĐỀ, ĐỀ ÁN	THỜI GIAN TRÌNH	CẤP TRÌNH	CƠ QUAN TRÌNH
	tình hình thi hành pháp luật trên địa bàn tỉnh Đồng Nai năm 2026		UBND tỉnh	
98	Kế hoạch thực hiện quản lý Nhà nước về công tác bồi thường Nhà nước năm 2026	Tháng 01	Chủ tịch UBND tỉnh	Sở Tư pháp
99	Quyết định phê duyệt Chương trình trọng tâm công tác tư pháp năm 2026	Quý I	Chủ tịch UBND tỉnh	Sở Tư pháp
100	Kế hoạch hoạt động của Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh năm 2026	Quý I	Chủ tịch UBND tỉnh	Sở Tư pháp
101	Quyết định ban hành Quy chế phối hợp thực hiện công tác bồi thường nhà nước trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	Quý I	UBND tỉnh	Sở Tư pháp
102	Quyết định ban hành Quy chế phối hợp quản lý nhà nước trong thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	Quý I	UBND tỉnh	Sở Tư pháp
103	Họp Ban Chỉ đạo các Chương trình Mục tiêu quốc gia tỉnh Đồng Nai	Quý I	UBND tỉnh	Sở Nông nghiệp và Môi trường
104	Quyết định Quy định cụ thể điều kiện, diện tích tối thiểu tách thửa đất, hợp thửa đất đối với từng loại đất trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	Quý I	HĐND tỉnh	Sở Nông nghiệp và Môi trường
105	Quy chế phối hợp thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn giữa Văn phòng đăng ký đất đai, Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai với Cơ quan có chức năng quản lý đất đai cấp xã, Ủy ban nhân dân cấp xã, cơ quan tài chính, cơ quan thuế và các cơ quan, đơn vị khác có liên quan trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	Quý I	HĐND tỉnh	Sở Nông nghiệp và Môi trường
106	Nghị quyết quy định mức hỗ trợ cho lực lượng chuyên trách bảo vệ rừng trên địa bàn tỉnh Đồng Nai đến năm 2030 (thay thế Nghị quyết số 03/2023/NQ-HĐND ngày 20/4/2023)	Quý I	HĐND tỉnh UBND tỉnh	Sở Nông nghiệp và Môi trường
107	Nghị quyết sửa đổi bổ sung Nghị Quyết số 143/2018/NQ-HĐND ngày 07/12/2018 của HĐND tỉnh về chính	Quý I	HĐND tỉnh UBND tỉnh	Sở Nông nghiệp và Môi trường

STT	TÊN BÁO CÁO, CHUYÊN ĐỀ, ĐỀ ÁN	THỜI GIAN TRÌNH	CẤP TRÌNH	CƠ QUAN TRÌNH
	sách hỗ trợ liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Đồng Nai;			
108	Quyết định quy định hạn mức giao đất nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	Quý I	UBND tỉnh	Sở Nông nghiệp và Môi trường
109	Quyết định quy định hạn mức giao đất chưa sử dụng cho cá nhân để đưa vào sử dụng theo quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt để sản xuất nông nghiệp, lâm nghiệp, nuôi trồng thủy sản trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.	Quý I	UBND tỉnh	Sở Nông nghiệp và Môi trường
110	Kế hoạch Kiểm tra việc chấp hành pháp luật về bảo vệ môi trường năm 2026	Quý I	UBND tỉnh	Sở Nông nghiệp và Môi trường
111	Báo cáo công tác bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh Đồng Nai năm 2025	Quý I	UBND tỉnh	Sở Nông nghiệp và Môi trường
112	Kế hoạch triển khai Phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa năm 2026"	Quý I	UBND tỉnh	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch
113	Nghị quyết xây dựng và phát huy giá trị văn hóa, con người Đồng Nai trở thành nguồn lực, động lực quan trọng cho phát triển toàn diện, thân thiện, nghĩa tình, văn minh, hiện đại và bền vững.	Quý I	HĐND tỉnh UBND tỉnh	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch
114	Quyết định ban hành Mô hình quản lý Khu du lịch cấp tỉnh trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	Quý I	UBND tỉnh	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch
115	Nghị quyết Phát triển du lịch thành ngành kinh tế quan trọng (thay thế Nghị quyết 04-NQ/TU của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa 11)	Quý I	HĐND tỉnh UBND tỉnh	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch
116	Kế hoạch tổ chức Hội thảo khoa học xây dựng Nghị quyết Phát triển du lịch thành ngành kinh tế quan trọng	Quý I	UBND tỉnh	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch
117	Kế hoạch điều chỉnh Kế hoạch số 13272/KH-UBND ngày 03/11/2020 của UBND tỉnh Đồng Nai (cũ) và Kế hoạch	Quý I	UBND tỉnh	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

STT	TÊN BÁO CÁO, CHUYÊN ĐỀ, ĐỀ ÁN	THỜI GIAN TRÌNH	CẤP TRÌNH	CƠ QUAN TRÌNH
	số 22/KH-UBND ngày 20/01/2021 của UBND tỉnh Bình Phước (cũ) về việc tổ chức tháng hoạt động thể dục thể thao cho mọi người và ngày chạy Olympic vì sức khỏe toàn dân giai đoạn 2021 – 2030.			
118	Quyết định phân cấp thẩm quyền cấp, điều chỉnh và thu hồi Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ karaoke, dịch vụ vũ trường	Quý I	UBND tỉnh	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch
119	Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ đào tạo nguồn nhân lực phục vụ Cảng hàng không quốc tế Long Thành giai đoạn 2026-2030 trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	Quý I	HĐND tỉnh UBND tỉnh	Sở Giáo dục và Đào tạo
120	Phương án tuyển sinh vào lớp 10 năm học 2026-2027	Tháng 01	UBND tỉnh	Sở Giáo dục và Đào tạo
121	Chỉ thị về việc tổ chức Kỳ thi Tốt nghiệp THPT năm 2026	Tháng 02	UBND tỉnh	Sở Giáo dục và Đào tạo
122	Kế hoạch thực hiện Chương trình “Nâng cao chất lượng giáo dục mầm non ở địa bàn đô thị, khu công nghiệp giai đoạn 2025–2035, định hướng đến năm 2045”	Quý I	UBND tỉnh	Sở Giáo dục và Đào tạo
123	Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị định số 277/2025/NĐ-CP ngày 20/10/2025 của Chính phủ về phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	Quý I	UBND tỉnh	Sở Giáo dục và Đào tạo
124	Quyết định triển khai Nghị quyết quy định về chính sách hỗ trợ sinh viên và học viên sau đại học là người dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	Tháng 01	UBND tỉnh	Sở Dân tộc và Tôn giáo
125	Kế hoạch thăm, chúc tết đồng bào dân tộc thiểu số tại xã Phú Lý nhân dịp Tết Nguyên đán năm 2026	Tháng 01	UBND tỉnh	Sở Dân tộc và Tôn giáo
126	Văn bản chỉ đạo, hướng dẫn công tác quản lý nhà nước đối với lễ Phục	Tháng 03	UBND tỉnh	Sở Dân tộc và Tôn giáo

STT	TÊN BÁO CÁO, CHUYÊN ĐỀ, ĐỀ ÁN	THỜI GIAN TRÌNH	CẤP TRÌNH	CƠ QUAN TRÌNH
	sinh năm 2026.			
127	Báo cáo tình hình hoạt động của Pháp Luân công trên địa bàn tỉnh quý I/2026.	Tháng 03	Bộ DT & TG UBND tỉnh	Sở Dân tộc và Tôn giáo
128	Kế hoạch tổ chức Lễ kỷ niệm 80 năm Ngày thành lập cơ quan quản lý Nhà nước về công tác dân tộc (03/5/1946-03/5/2026)	Quý I	UBND tỉnh	Sở Dân tộc và Tôn giáo
129	Kế hoạch Phòng, chống dịch bệnh truyền nhiễm năm 2026 trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	Quý I	UBND tỉnh	Sở Y tế
130	Kế hoạch bảo đảm an toàn thực phẩm năm 2026	Quý I	UBND tỉnh	Sở Y tế
131	Quyết định quy định số lượng, nhiệm vụ, quy trình xét chọn và hợp đồng trách nhiệm đối với cộng tác viên dân số trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	Quý I	UBND tỉnh	Sở Y tế
132	Kế hoạch thực hiện Chương trình Chăm sóc sức khỏe người cao tuổi đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	Quý I	UBND tỉnh	Sở Y tế
133	Kế hoạch tổ chức tặng quà, chúc thọ, mừng thọ người cao tuổi trên địa bàn tỉnh Đồng Nai năm 2026	Quý I	UBND tỉnh	Sở Y tế
134	Quyết định triển khai thực hiện Nghị quyết quy định mức hỗ trợ đối với viên chức tại Cơ sở trợ giúp xã hội công lập thuộc ngành y tế tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2026 - 2030	Quý I	UBND tỉnh	Sở Y tế
135	Triển khai, hướng dẫn thực hiện Nghị quyết Nghị quyết quy định mức quà tặng chúc thọ, mừng thọ người cao tuổi trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	Quý I	UBND tỉnh	Sở Y tế
136	Triển khai, hướng dẫn thực hiện Nghị quyết Nghị quyết quy định mức hỗ trợ đóng bảo hiểm y tế cho một số đối tượng trên địa bàn tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2026 - 2030	Quý I	UBND tỉnh	Sở Y tế
137	Quyết định của UBND tỉnh triển khai	Quý I	UBND tỉnh	Sở Y tế

STT	TÊN BÁO CÁO, CHUYÊN ĐỀ, ĐỀ ÁN	THỜI GIAN TRÌNH	CẤP TRÌNH	CƠ QUAN TRÌNH
	thực hiện Nghị quyết quy định chế độ thu hút, hỗ trợ và đào tạo phát triển nguồn nhân lực y tế tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2026 – 2030			
138	Quyết định Công bố các thủ tục hành chính lĩnh vực y tế	Quý I	UBND tỉnh	Sở Y tế
139	Bộ Tiêu chí quốc gia về y tế xã đến năm 2030	Quý I	UBND tỉnh	Sở Y tế
140	Hội nghị gặp gỡ doanh nghiệp FDI năm 2026	Quý I	UBND tỉnh	Ban Quản lý các KCN, KKT
141	Tổ chức hội nghị giao thương doanh nghiệp Ehime - Đồng Nai	Quý I	UBND tỉnh	Ban Quản lý các KCN, KKT

II. CHƯƠNG TRÌNH CÔNG TÁC QUÝ II

STT	TÊN BÁO CÁO, CHUYÊN ĐỀ, ĐỀ ÁN	THỜI GIAN TRÌNH	CẤP TRÌNH	CƠ QUAN TRÌNH
1	Báo cáo tình hình kinh tế-xã hội tháng 04/2026; phương hướng, nhiệm vụ tháng 05/2026.	Tháng 4	UBND tỉnh	Sở Tài chính
2	Báo cáo tình hình kinh tế-xã hội tháng 05/2026; phương hướng, nhiệm vụ tháng 06/2026.	Tháng 5	UBND tỉnh	Sở Tài chính
3	Báo cáo tình hình kinh tế-xã hội 06 tháng đầu năm 2026; phương hướng, nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2026.	Tháng 6	UBND tỉnh	Sở Tài chính
4	Nghị quyết bổ sung các giải pháp thực hiện nhiệm vụ kinh tế xã hội, quốc phòng an ninh 6 tháng cuối năm 2026.	Tháng 6	HĐND tỉnh UBND tỉnh	Sở Tài chính
5	Báo cáo kết quả triển khai thực hiện 6 tháng đầu năm 2026 về cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	Quý II	UBND tỉnh	Sở Tài chính
6	Báo cáo kiểm điểm chỉ đạo điều hành 6 tháng đầu năm 2026 của UBND tỉnh	Tháng 6	UBND tỉnh	Sở Tài chính

7	Báo cáo tình hình thu hút đầu tư nước ngoài Quý I/2026	Tháng 4	UBND tỉnh Bộ Tài chính	Sở Tài chính
8	Báo cáo dự phòng ngân sách 6 tháng đầu năm 2026	Quý II	UBND tỉnh	Sở Tài chính
9	Báo cáo đánh giá ước thực hiện thu chi ngân sách 6 tháng đầu năm phương hướng nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2026	Quý II	UBND tỉnh	Sở Tài chính
10	Nghị quyết về điều chỉnh, bổ sung dự toán thu, chi ngân sách năm 2026 (đợt 1).	Quý II	HĐND tỉnh UBND tỉnh	Sở Tài chính
11	Lập Báo cáo quyết toán ngân sách địa phương năm 2025	Ngày 05/7/2026	UBND tỉnh	Sở Tài chính
12	Quyết định triển khai Nghị quyết HĐND tỉnh về chủ trương đầu tư và điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án đầu tư công.	Quý 2	UBND tỉnh	Sở Tài chính
13	Quyết định triển khai Nghị quyết HĐND tỉnh về chủ trương đầu tư và điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án PPP	Quý 2	UBND tỉnh	Sở Tài chính
14	Nghị quyết về Kế hoạch đầu tư công năm 2027	Quý 2	HĐND tỉnh UBND tỉnh	Sở Tài chính
15	Nghị quyết về điều chỉnh kế hoạch đầu tư công năm 2026	Quý 2	HĐND tỉnh UBND tỉnh	Sở Tài chính
16	Nghị quyết về kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030	Quý 2	HĐND tỉnh UBND tỉnh	Sở Tài chính
17	Nghị quyết về chủ trương đầu tư và điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án đầu tư công.	Quý 2	HĐND tỉnh UBND tỉnh	Sở Tài chính
18	Nghị quyết về chủ trương đầu tư và điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án PPP	Quý 2	HĐND tỉnh UBND tỉnh	Sở Tài chính
19	Quyết định về quyết định chủ trương đầu tư dự án đầu tư công và dự án PPP	Quý 2	UBND tỉnh	Sở Tài chính
20	Báo cáo định kỳ hàng quý công tác hỗ trợ doanh nghiệp.	Tháng 6	UBND tỉnh	Sở Tài chính
21	Báo cáo định kỳ (6 tháng đầu năm) kết quả hoạt động xây dựng và phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã	Tháng 6	UBND tỉnh	Sở Tài chính
22	Báo cáo Kết quả triển khai thực hiện Kế hoạch số 23-KH/TU ngày 04/9/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 68-	Tháng 6	UBND tỉnh	Sở Tài chính

	NQ/TW ngày 04/5/2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân trên địa bàn tỉnh			
23	Thực hiện công tác tổng kiểm kê trên toàn tỉnh Đồng Nai theo Quyết định số 3531/QĐ-BTC ngày 17/10/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính và Kế hoạch số 149/KH-UBND ngày 30/10/2025 của UBND tỉnh về ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Tổng kiểm kê tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị, tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý thời điểm 0h00 ngày 01/01/2026	10/5/2026	UBND tỉnh	Sở Tài chính
24	Phê duyệt phương án sắp xếp nhà đất theo quy định tại Nghị định số 03/2025/NĐ-CP ngày 01/01/2025 của Chính phủ	Quý 2	UBND tỉnh	Sở Tài chính
25	Báo cáo quy chế dân chủ 6 tháng đầu năm 2026	Tháng 06	UBND tỉnh	Sở Nội Vụ
26	Báo cáo quy chế dân chủ công tác dân vận 6 tháng đầu năm 2026	Tháng 06	UBND tỉnh	Sở Nội Vụ
27	Kế hoạch sưu tầm tài liệu quý hiếm của tỉnh Đồng Nai qua các thời kỳ	Quý II	UBND tỉnh	Sở Nội Vụ
28	Kế hoạch sưu tầm tài liệu quý hiếm của tỉnh Đồng Nai qua các thời kỳ	Quý II	UBND tỉnh	Sở Nội Vụ
29	Kế hoạch thực hiện Chiến lược Quốc gia về bình đẳng giới giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.	Quý II	UBND tỉnh	Sở Nội Vụ
30	Kế hoạch thực hiện chương trình truyền thông về bình đẳng giới giai đoạn 2026 - 2030 (sau sáp nhập)	Quý II	UBND tỉnh	Sở Nội Vụ
31	Kế hoạch thực hiện Chiến lược phát triển thanh niên tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2026 - 2030	Quý II	UBND tỉnh	Sở Nội Vụ
32	Báo cáo công tác thanh niên 6 tháng năm 2026	Quý II	UBND tỉnh	Sở Nội Vụ
33	Báo cáo sơ kết công tác thi đua, khen thưởng 6 tháng đầu năm 2026 và phương hướng nhiệm vụ 6 tháng	Quý II	UBND tỉnh	Sở Nội Vụ

	cuối năm 2026			
34	Đăng ký các chỉ tiêu thi đua năm 2026 Cụm thi đua các tỉnh Nam bộ	Quý II	UBND tỉnh	Sở Nội Vụ
35	Tổ chức Lễ trao tặng các phần thưởng cao quý của Đảng và Nhà nước năm 2026	Quý II	UBND tỉnh	Sở Nội Vụ
36	Tổ chức, tham gia các Hội nghị tập huấn nghiệp vụ công tác thi đua, khen thưởng	Quý II	UBND tỉnh	Sở Nội Vụ
37	Kế hoạch tổ chức các đoàn Lãnh đạo tỉnh đi thăm, tặng quà cho người có công với cách mạng và thân nhân người có công với cách mạng nhân dịp kỷ niệm 79 năm ngày Thương binh - Liệt sĩ (27/7/1947- 27/7/2026)	Quý II	UBND tỉnh	Sở Nội Vụ
38	Kế hoạch tổ chức đưa đoàn đại biểu Người có công tỉnh Đồng Nai viếng Lăng Bác và thăm quan các di tích lịch sử tại một số tỉnh Miền Bắc	Quý II	UBND tỉnh	Sở Nội Vụ
39	Kế hoạch tuyển chọn, bổ nhiệm hoà giải viên lao động năm 2026	Quý II	Chủ tịch UBND tỉnh	Sở Nội Vụ
40	Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ thêm mức đóng bảo hiểm xã hội tự nguyện cho các đối tượng trên địa bàn tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2026 – 2030	Quý II	HĐND tỉnh UBND tỉnh	Sở Nội Vụ
41	Nghị quyết quy định chi tiết về phát triển đô thị theo mô hình TOD đối với đường sắt	Quý II	UBND tỉnh	Sở Xây dựng
42	Quy hoạch phân khu Trung tâm logistics Tổng kho trung chuyển Miền đông	Quý II	UBND tỉnh	Sở Xây dựng
43	Đôn đốc, hướng dẫn UBND các xã, phường đẩy nhanh tiến độ lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch chung cho 25% xã, phường tại các vùng trung tâm đô thị, vùng động lực phát triển của tỉnh; quy hoạch chung xã (đối với các xã sau sắp xếp vẫn đang sử dụng quy hoạch nông thôn mới);	Quý II	UBND tỉnh	Sở Xây dựng

	phối hợp với UBND các phường, xã rà soát lập QHPK cho các khu vực động lực để làm cơ sở lựa chọn nhà đầu tư triển khai thực hiện dự án			
44	Quyết định Quy định tổ chức, quản lý, khai thác hoạt động vận tải hành khách bằng xe buýt trên địa bàn tỉnh	Quý II	UBND tỉnh	Sở Xây dựng
45	Quyết định quy định về trợ giá và giá vé các tuyến vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt được hỗ trợ kinh phí hoạt động từ nguồn ngân sách tỉnh	Quý II	UBND tỉnh	Sở Xây dựng
46	Kế hoạch phát triển và quản lý phương tiện kinh doanh vận tải giai đoạn 2026-2030 và định hướng sau 2030 trên địa bàn tỉnh	Quý II	UBND tỉnh	Sở Xây dựng
47	Quyết định phê duyệt Kế hoạch phát triển nhà ở tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2026-2030	Quý II	UBND tỉnh	Sở Xây dựng
48	Quyết định thay thế Quyết định số 47/2017/QĐ-UBND ngày 22/12/2017 Ban hành Quy định mức giá dịch vụ trông giữ xe đạp, xe máy, xe ô tô trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.	Quý II	UBND tỉnh	Sở Xây dựng
49	Quyết định bãi bỏ các Quyết định số: 18/2020/QĐ-UBND 18/5/2020 Quy định mức giá dịch vụ sử dụng đường bộ của các phương tiện giao thông đối với dự án đường ĐT 768 theo hình thức đối tác công tư, hợp đồng BOT; số 19/2020/QĐ-UBND 20/5/2020 Quy định mức giá sử dụng dịch vụ đường bộ của các phương tiện giao thông đối với dự án đường chuyên dùng vận chuyển vật liệu xây dựng tại phường Phước Tân và phường Tam Phước, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai theo hình thức PPP, hợp đồng BOT; 37/2020/QĐ-UBND 31/8/2020 Sửa đổi Điều 2 Quyết định số 18/2020/QĐ-UBND ngày 18/5/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai quy định mức giá dịch vụ sử dụng đường bộ của các phương tiện giao	Quý II	UBND tỉnh	Sở Xây dựng

	thông đối với dự án đường ĐT.768 theo hình thức đối tác công tư, hợp đồng BOT; 16/2021/QĐ-UBND 19/4/2021 Quy định giá dịch vụ sử dụng đường bộ của các phương tiện tham gia giao thông đối với dự án đầu tư xây dựng đường 319 nối dài và nút giao giữa đường 319 với đường cao tốc thành phố Hồ Chí Minh - Long Thành - Dầu Giây theo hình thức đối tác công tư, hợp đồng BOT; 53/2017/QĐ-UBND ngày 05/12/2017 của UBND tỉnh Bình Phước ban hành quy định tạm thời mức giá tối đa dịch vụ sử dụng đường bộ các dự án đầu tư xây dựng đường bộ để kinh doanh trên địa bàn tỉnh Bình Phước.			
50	Quyết định thay thế Quyết định số 09/2018/QĐ-UBND ngày 31/01/2018 của UBND tỉnh ban hành quy định về xây dựng, quản lý, sử dụng nghĩa trang và cơ sở hỏa táng trên địa bàn tỉnh Bình Phước; Quyết định số 28/2021/QĐ-UBND ngày 7/7/2021 Ban hành Quy định quản lý nghĩa trang và cơ sở hỏa táng trên địa bàn tỉnh Đồng Nai; Quyết định số 06/2023/QĐ-UBND ngày 2/24/2023 Sửa đổi, bổ sung Điều 16 Quy định quản lý nghĩa trang và cơ sở hỏa táng trên địa bàn tỉnh Đồng Nai ban hành kèm theo Quyết định số 28/2021/QĐ-UBND ngày 07 tháng 7 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai.	Quý II	UBND tỉnh	Sở Xây dựng
51	Quyết định thay thế Quyết định số 11/2018/QĐ-UBND ngày 3/2/2018 Ban hành Quy định quản lý hoạt động thoát nước trên địa bàn tỉnh Đồng Nai; Quyết định số 25/2019/QĐ-UBND ngày 6/17/2019 Sửa đổi một số điều của Quy định quản lý hoạt động thoát nước trên địa bàn tỉnh Đồng Nai ban hành kèm theo Quyết định số 11/2018/QĐ-UBND ngày 02/3/2018 của Ủy ban	Quý II	UBND tỉnh	Sở Xây dựng

	nhân dân tỉnh Đồng Nai; Quyết định số 63/2016/QĐ-UBND ngày 12/16/2016 Ban hành Quy định về quản lý hoạt động thoát nước và xử lý nước thải trên địa bàn tỉnh Bình Phước			
52	Rà soát điều chỉnh, bổ sung Quyết định số 28/2025/QĐ-UBND ngày 4/1/2025 Ban hành quy định về cung cấp, sử dụng nước sạch và bảo vệ công trình cấp nước tập trung trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	Quý II	UBND tỉnh	Sở Xây dựng
53	Kế hoạch tổ chức Tết cổ truyền cho sinh viên Lào và Campuchia đang học tập tại tỉnh	Tháng 4	UBND tỉnh	Sở Ngoại vụ
54	Kế hoạch đi chúc tết cổ truyền tại 06 tỉnh thuộc Vương quốc Campuchia	Tháng 4	UBND tỉnh	Sở Ngoại vụ
55	Kế hoạch đi chúc tết cổ truyền Lào tại tỉnh Champasak, nước CHDCND Lào	Tháng 4	UBND tỉnh	Sở Ngoại vụ
56	Đoàn Ban Chỉ đạo công tác biên giới tỉnh đi làm việc với Campuchia trao đổi các nội dung liên quan đến quản lý biên giới và duy tu, sửa chữa các công trình biên giới.	Tháng 6	UBND tỉnh	Sở Ngoại vụ
57	Báo cáo Bộ Ngoại giao kết quả công tác đối ngoại 6 tháng đầu năm 2026 và phương hướng, kế hoạch công tác đối ngoại 6 tháng cuối năm 2026	Tháng 5	UBND tỉnh	Sở Ngoại vụ
58	Báo cáo Bộ Ngoại giao số liệu di cư quốc tế 06 tháng đầu năm 2026	Tháng 6	UBND tỉnh	Sở Ngoại vụ
59	Đề án phát triển công nghệ chiến lược, sản phẩm công nghệ chiến lược trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2026-2030	Tháng 6	UBND tỉnh	Sở Khoa học và Công nghệ
60	Kế hoạch phát triển doanh nghiệp khoa học và công nghệ dựa trên nền tảng ứng dụng, chuyển giao công nghệ và khai thác tài sản trí tuệ trên địa bàn tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2026-2030.	Tháng 6	UBND tỉnh	Sở Khoa học và Công nghệ
61	Xây dựng Đề án thí điểm cơ chế đặt hàng công nghệ và đồng tài trợ R&D theo mô hình 4 nhà.	Tháng 6	UBND tỉnh	Sở Khoa học và Công nghệ
62	Nghị quyết ban hành quy định tiêu	Tháng 6	HĐND tỉnh	Sở Khoa học

	chí, điều kiện, trình tự, thủ tục, nội dung và mức hỗ trợ từ ngân sách địa phương cho các dự án sản xuất sản phẩm công nghệ trọng điểm; dự án nghiên cứu và phát triển, thiết kế, sản xuất, đóng gói, kiểm thử sản phẩm chip bán dẫn; dự án xây dựng trung tâm dữ liệu trí tuệ nhân tạo được nhận		UBND tỉnh	và Công nghệ
63	Nghị quyết ban hành quy định tiêu chí, điều kiện, trình tự, thủ tục, nội dung và mức hỗ trợ từ ngân sách địa phương cho dự án khởi nghiệp sáng tạo trong công nghiệp công nghệ số trên địa bàn Đồng Nai	Tháng 6	HĐND tỉnh UBND tỉnh	Sở Khoa học và Công nghệ
64	Nghị quyết ban hành quy định tiêu chí, điều kiện, trình tự, thủ tục, nội dung và mức hỗ trợ từ ngân sách địa phương cho doanh nghiệp thực hiện dự án thiết kế chip bán dẫn trên địa bàn Đồng Nai	Tháng 6	HĐND tỉnh UBND tỉnh	Sở Khoa học và Công nghệ
65	Nghị quyết ban hành quy định tiêu chí, điều kiện, trình tự, thủ tục, nội dung và mức hỗ trợ từ ngân sách địa phương cho các dự án sản xuất sản phẩm phụ trợ trực tiếp trong công nghiệp bán dẫn và dự án sản xuất thiết bị điện tử trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	Tháng 6	HĐND tỉnh UBND tỉnh	Sở Khoa học và Công nghệ
66	Chương trình thúc đẩy liên kết 3 nhà (nhà trường - nhà nước - doanh nghiệp) về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	Tháng 6	UBND tỉnh	Sở Khoa học và Công nghệ
67	Hình thành các vườn ươm doanh nghiệp công nghiệp công nghệ số trong các khu công nghệ thông tin tập trung, khu đổi mới sáng tạo và khu công nghệ cao	Tháng 6	UBND tỉnh	Sở Khoa học và Công nghệ
68	Chương trình hợp tác với các doanh nghiệp để hỗ trợ, ưu đãi đối với CBCCVC, người dân sử dụng chữ ký số và miễn phí cấp chữ ký số cho người bệnh	Tháng 6	UBND tỉnh	Sở Khoa học và Công nghệ
69	Hoàn thiện kho dữ liệu dùng chung và kết nối với cổng dữ liệu mở quốc gia	Tháng 6	UBND tỉnh	Sở Khoa học và Công nghệ
70	Quyết định phê duyệt Chương trình	Tháng 6	UBND tỉnh	Sở Khoa học

	phát triển tài sản trí tuệ tỉnh Đồng Nai năm 2030			và Công nghệ
71	Kế hoạch Triển khai hoạt động áp dụng và quản lý hệ thống truy xuất nguồn gốc trên địa bàn tỉnh Đồng Nai đến năm 2030	Tháng 6	UBND tỉnh	Sở Khoa học và Công nghệ
72	Kế hoạch triển khai thực hiện Quyết định số 996/QĐ-TTg ngày 10/8/2018 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “ <i>Tăng cường, đổi mới hoạt động đo lường hỗ trợ doanh nghiệp Việt Nam nâng cao năng lực cạnh tranh và hội nhập quốc tế giai đoạn đến năm 2025, định hướng đến năm 2030</i> ” trên địa bàn tỉnh Đồng Nai, giai đoạn 2026–2030	Tháng 6	UBND tỉnh	Sở Khoa học và Công nghệ
73	Kế hoạch Hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm, hàng hóa giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	Tháng 6	UBND tỉnh	Sở Khoa học và Công nghệ
74	Chương trình về Sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả trong ngành Công Thương năm 2026 - 2030	Tháng 4	UBND tỉnh	Sở Công Thương
75	Quyết định ban hành Quy chế quản lý cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	Tháng 6	UBND tỉnh	Sở Công Thương
76	Quyết định thay thế Quyết định ban hành Quy chế phối hợp trong công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát hoạt động kinh doanh theo phương thức đa cấp trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	Tháng 6	UBND tỉnh	Sở Công Thương
77	Nghị quyết thay thế Nghị quyết Quy định nội dung chi và mức chi hỗ trợ Chương trình Xúc tiến thương mại trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	Tháng 6	HĐND tỉnh UBND tỉnh	Sở Công Thương
78	Chương trình phát triển công nghiệp tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2026-2030	Sau khi Quyết định điều chỉnh Quy hoạch tỉnh được phê duyệt	UBND tỉnh	Sở Công Thương
79	Chương trình phát triển dịch vụ tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2026-2030	Quý II	UBND tỉnh	Sở Công Thương
80	Báo cáo công tác tiếp công dân, xử	Theo văn	UBND tỉnh	Thanh tra tỉnh

	lý đơn thư và giải quyết khiếu nại, tố cáo 6 tháng đầu năm 2026 (phục vụ kỳ họp thường lệ giữa năm 2026 của HĐND tỉnh)	bản chỉ đạo		
81	Báo cáo công tác PCTNTC 6 tháng đầu năm 2026 (phục vụ kỳ họp thường lệ giữa năm 2026 của HĐND tỉnh)	Theo văn bản chỉ đạo	UBND tỉnh	Thanh tra tỉnh
82	Báo cáo kết quả việc thực hiện kê khai tài sản thu nhập năm 2025	Tháng 4	UBND tỉnh	Thanh tra tỉnh
83	Báo cáo công tác nội chính, phòng chống tham nhũng và cải cách tư pháp tháng 4/2026	Tháng 4	UBND tỉnh	Thanh tra tỉnh
84	Báo cáo công tác nội chính, phòng chống tham nhũng và cải cách tư pháp tháng 5/2026	Tháng 5	UBND tỉnh	Thanh tra tỉnh
85	Báo cáo kết quả đánh giá bộ chỉ số công tác phòng, chống tham nhũng cấp tỉnh năm 2025	Tháng 5	UBND tỉnh	Thanh tra tỉnh
86	Báo cáo công tác nội chính, phòng chống tham nhũng và cải cách tư pháp tháng 6 và 6 tháng năm 2026	Tháng 6	UBND tỉnh	Thanh tra tỉnh
87	Báo cáo kết quả rà soát văn bản quy phạm pháp luật chịu sự tác động do sắp xếp tổ chức bộ máy	Tháng 6	Chủ tịch UBND tỉnh	Sở Tư pháp
88	Quyết định ban hành Quy chế phối hợp trong quản lý nhà nước về công tác giám định tư pháp	Quý II	UBND tỉnh	Sở Tư pháp
89	Quyết định ban hành Quy chế phối hợp trong quản lý nhà nước về trợ giúp pháp lý	Quý II	UBND tỉnh	Sở Tư pháp
90	Kế hoạch tập huấn công tác giám định tư pháp	Quý II	Chủ tịch UBND tỉnh	Sở Tư pháp
91	Quyết định thành lập Đoàn kiểm tra liên ngành thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính năm 2026	Quý II	Chủ tịch UBND tỉnh	Sở Tư pháp
92	Hội nghị tổng kết Chương trình liên tịch về việc phối hợp chủ động hành động bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu phục vụ phát triển bền vững kinh tế xã hội tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2021-2025	Quý II	UBND tỉnh	Sở Nông nghiệp và Môi trường
93	Quyết định ban hành Định mức kinh tế kỹ thuật về khuyến nông trên địa	Quý II	UBND tỉnh	Sở Nông nghiệp và

	bản tỉnh Đồng Nai			Môi trường
94	Quyết định của UBND tỉnh về kết quả rà soát, phân vùng chi tiết rừng đặc dụng, rừng phòng hộ, rừng sản xuất và xây dựng bản đồ quy hoạch lâm nghiệp trên địa bàn tỉnh tỉnh Đồng Nai - giai đoạn 2 (phần diện tích tỉnh Bình Phước cũ)	Quý II	UBND tỉnh	Sở Nông nghiệp và Môi trường
95	Quyết định thay thế Quyết định số 42/2019/QĐ-UBND ngày 25/10/2019 của UBND tỉnh quy định phân cấp thẩm quyền phê duyệt hồ trợ liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	Quý II	UBND tỉnh	Sở Nông nghiệp và Môi trường
96	Quyết định sửa đổi bổ sung Quyết định số 35/2025/QĐ- UBND ngày 04/6/2025 của UBND tỉnh về Quy trình sản xuất cây trồng trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	Quý II	UBND tỉnh	Sở Nông nghiệp và Môi trường
97	Kế hoạch thu, chi Quỹ phòng, chống thiên tai năm 2026	Quý II	UBND tỉnh	Sở Nông nghiệp và Môi trường
98	Nghị quyết quy định lệ phí cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	Quý II	HĐND tỉnh UBND tỉnh	Sở Nông nghiệp và Môi trường
99	Nghị quyết quy định phí thẩm định hồ sơ cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	Quý II	HĐND tỉnh UBND tỉnh	Sở Nông nghiệp và Môi trường
100	Nghị quyết quy định phí đăng ký giao dịch bảo đảm trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	Quý II	HĐND tỉnh UBND tỉnh	Sở Nông nghiệp và Môi trường
101	Nghị quyết quy định phí khai thác và sử dụng tài liệu đất đai trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	Quý II	HĐND tỉnh UBND tỉnh	Sở Nông nghiệp và Môi trường
102	Kế hoạch tổ chức “Ngày hội gia đình tiêu biểu các tỉnh, thành phố khu vực phía Nam lần thứ I, năm 2026”.	Quý II	UBND tỉnh	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch
103	Quyết định sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế xét tặng Giải thưởng văn học nghệ thuật hàng năm tỉnh Đồng Nai ban hành kèm theo Quyết định số 49/2022/QĐ-UBND ngày 08 tháng 11 năm 2022 của UBND tỉnh Đồng Nai.	Quý II	UBND tỉnh	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch
104	Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết của Ban Chấp hành Đảng bộ	Quý II	UBND tỉnh	Sở Văn hóa, Thể thao và

	tỉnh về phát triển du lịch thành ngành kinh tế quan trọng			Du lịch
105	Kế hoạch triển khai Quyết định Phê duyệt “Đề án tổ chức Đại hội Thể thao toàn quốc lần thứ X năm 2026”	Quý II	UBND tỉnh	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch
106	Quyết định ban hành quy chế về hoạt động quảng cáo trên địa bàn tỉnh	Quý II	UBND tỉnh	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch
107	Nghị quyết quy định về nhuận bút, thù lao đối với các sản phẩm truyền thông của UBND cấp xã, phường	Quý II	HĐND tỉnh UBND tỉnh	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch
108	Nghị quyết Quy định một số chế độ đặc thù đối với hoạt động thể dục thể thao trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.	Quý II	HĐND tỉnh UBND tỉnh	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch
109	Nghị quyết mức thu phí 0 đồng đối với phí thẩm định cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện doanh hoạt động cơ sở thể thao, câu lạc bộ thể thao chuyên nghiệp trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.	Quý II	HĐND tỉnh UBND tỉnh	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch
110	Kế hoạch tổ chức Lễ khai mạc, bế mạc Đại hội Thể dục, thể thao tỉnh Đồng Nai lần thứ I năm 2026.	Quý II	UBND tỉnh	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch
111	Quyết định công nhận kết quả Phổ cập giáo dục, xoá mù chữ tại các xã, phường năm 2025.	Quý II	UBND tỉnh	Sở Giáo dục và Đào tạo
112	Quyết định về thành lập Ban chỉ đạo Kỳ thi Tốt nghiệp THPT năm 2026	Quý II	UBND tỉnh	Sở Giáo dục và Đào tạo
113	Nghị quyết Quy định chính sách ưu đãi đối với các trường chuyên và trường phổ thông dân tộc nội trú trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	Quý II	HĐND tỉnh UBND tỉnh	Sở Giáo dục và Đào tạo
114	Văn bản chỉ đạo, thực hiện công tác quản lý nhà nước đối với lễ Phật đản, an cư kiết hạ của Phật giáo năm 2026	Tháng 4	UBND tỉnh	Sở Dân tộc và Tôn giáo
115	Kế hoạch thăm, chúc mừng, tặng quà của Tỉnh ủy - Hội đồng nhân dân - UBND - UBMTTQVN tỉnh đối với tổ chức, chức sắc Phật giáo tiêu biểu nhân dịp lễ Phật đản năm 2026	Tháng 4	UBND tỉnh	Sở Dân tộc và Tôn giáo
116	Báo cáo tình hình hoạt động của Pháp Luân công trên địa bàn tỉnh quý II/2026.	Tháng 6	Bộ DT & TG UBND tỉnh	Sở Dân tộc và Tôn giáo

117	Báo cáo kết quả thực hiện công tác dân tộc, tôn giáo 6 tháng đầu năm 2026 và phương hướng nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2026	Tháng 6	UBND tỉnh	Sở Dân tộc và Tôn giáo
118	Kế hoạch theo dõi thi hành pháp luật lĩnh vực dân tộc và tôn giáo, tín ngưỡng năm 2026	Quý II	UBND tỉnh	Sở Dân tộc và Tôn giáo
119	Báo cáo tổng kết thực hiện chính sách đối với già làng tiêu biểu trong đồng bào dân tộc thiểu số	Quý II	UBND tỉnh	Sở Dân tộc và Tôn giáo
120	Quyết định triển khai thực hiện Nghị quyết quy định chế độ thu hút, hỗ trợ và đào tạo phát triển nguồn nhân lực y tế tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2026 – 2030	Quý II	UBND tỉnh	Sở Y tế
121	Kế hoạch tổ chức thực hiện “Tháng hành động vì trẻ em” năm 2026	Quý II	UBND tỉnh	Sở Y tế
122	Kế hoạch tổ chức diễn đàn trẻ em năm 2026.	Quý II	UBND tỉnh	Sở Y tế
123	Quyết định Công bố các thủ tục hành chính lĩnh vực y tế	Quý II	UBND tỉnh	Sở Y tế
124	Bộ Tiêu chí quốc gia về y tế xã đến năm 2030	Quý II	UBND tỉnh	Sở Y tế
125	Hội thảo “Thúc đẩy mô hình khu công nghiệp sinh thái, doanh nghiệp sinh thái gắn với các cơ chế, chính sách hỗ trợ để phát triển tăng trưởng xanh”	Quý II	UBND tỉnh	Ban Quản lý các KCN, KKT
126	Kiểm tra việc chấp hành pháp luật về bảo vệ môi trường đối với các cơ sở sản xuất trong các KCN, KKT	Quý II	UBND tỉnh	Ban Quản lý các KCN, KKT

III. CHƯƠNG TRÌNH CÔNG TÁC QUÝ III

STT	TÊN BÁO CÁO, CHUYÊN ĐỀ, ĐỀ ÁN	THỜI GIAN TRÌNH	CẤP TRÌNH	CƠ QUAN TRÌNH
1	Hướng dẫn xây dựng kế hoạch phát triển KTXH và dự toán ngân sách nhà nước năm 2027 (theo khung hướng dẫn của Bộ Tài chính)	Tháng 7	UBND tỉnh	Sở Tài chính
2	Báo cáo tình hình kinh tế-xã hội tháng 07/2026; phương hướng, nhiệm vụ tháng 08/2026	Tháng 7	UBND tỉnh	Sở Tài chính

3	Chỉ thị của UBND tỉnh về Xây dựng kế hoạch phát triển KT-XH năm 2027	Tháng 7	UBND tỉnh	Sở Tài chính
4	Kế hoạch phát triển kinh tế xã hội năm 2027 (lần 1)	Tháng 7	UBND tỉnh	Sở Tài chính
5	Quyết định triển khai Nghị quyết của HĐND tỉnh về bổ sung các nhiệm vụ, giải pháp 6 tháng cuối năm 2026 của tỉnh Đồng Nai.	Quý III	UBND tỉnh	Sở Tài chính
6	Báo cáo tình hình kinh tế-xã hội tháng 08/2026; phương hướng, nhiệm vụ tháng 09/2026.	Tháng 8	UBND tỉnh	Sở Tài chính
7	Báo cáo tình hình kinh tế-xã hội 9 tháng đầu năm 2026; phương hướng, nhiệm vụ 03 tháng cuối năm 2026.	Tháng 9	UBND tỉnh	Sở Tài chính
8	Báo cáo tình hình thu hút đầu tư nước ngoài trên địa bàn tỉnh Đồng Nai Quý II năm 2026.	Tháng 7	Bộ Tài chính UBND tỉnh	Sở Tài chính
9	Quyết định UBND tỉnh về điều chỉnh kế hoạch đầu tư công năm 2026	Quý 3	UBND tỉnh	Sở Tài chính
10	Quyết định triển khai Nghị quyết của HĐND tỉnh về kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030	Quý 3	UBND tỉnh	Sở Tài chính
11	Quyết định triển khai Nghị quyết HĐND tỉnh về chủ trương đầu tư và điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án đầu tư công	Quý 3	UBND tỉnh	Sở Tài chính
12	Quyết định triển khai Nghị quyết HĐND tỉnh về chủ trương đầu tư và điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án PPP	Quý 3	UBND tỉnh	Sở Tài chính
13	Văn bản của UBND tỉnh đăng ký kế hoạch đầu tư công năm 2027 với Trung ương	Quý 3	UBND tỉnh	Sở Tài chính
14	Báo cáo thẩm định, dự thảo Quyết định của UBND tỉnh về quyết định chủ trương đầu tư dự án đầu tư công và dự án PPP	Quý 3	UBND tỉnh	Sở Tài chính
15	Báo cáo định kỳ hàng quý công tác hỗ trợ doanh nghiệp.	Tháng 9	UBND tỉnh	Sở Tài chính
16	Kế hoạch phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã năm 2027	Tháng 9	UBND tỉnh	Sở Tài chính

17	Kế hoạch triển khai xác định chỉ số cải cách hành chính các sở, ngành, UBND xã, phường năm 2026	Quý III	UBND tỉnh	Sở Nội Vụ
18	Báo cáo cải cách hành chính Quý III năm 2026	Quý III	UBND tỉnh	Sở Nội Vụ
19	Kế hoạch Tổ chức đối thoại giữa Chủ tịch UBND tỉnh với thanh niên năm 2026	Quý III	UBND tỉnh	Sở Nội Vụ
20	Kiến toàn Ban Chủ nhiệm Chương trình 8/Ban vì sự tiến bộ của phụ nữ tỉnh	Quý III (sau khi có Kế hoạch của Trung ương)	UBND tỉnh	Sở Nội Vụ
21	Quyết định ban hành quy chế về công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn tỉnh (thay thế Quyết định số 22/2024 ngày 06/6/2024 của UBND tỉnh)	Quý III	UBND tỉnh	Sở Nội Vụ
22	Tổ chức đoàn tham dự Hội nghị sơ kết thực hiện giao ước thi đua Cụm thi đua các tỉnh Nam Bộ năm 2026 (Theo Quy định về tổ chức hoạt động và bình xét thi đua của Cụm thi đua các tỉnh Nam bộ)	Quý III	UBND tỉnh	Sở Nội Vụ
23	Tổ chức Hội nghị Sơ kết phong trào thi đua 6 tháng đầu năm 2026 trên địa bàn tỉnh	Quý III	UBND tỉnh	Sở Nội Vụ
24	Thăm, tặng quà cho người có công với cách mạng và thân nhân người có công với cách mạng nhân dịp kỷ niệm 79 năm ngày Thương binh - Liệt sĩ (27/7/1947-27/7/2026)	Tháng 7	UBND tỉnh	Sở Nội Vụ
25	Tổ chức đưa đoàn đại biểu Người có công với cách mạng, đại diện gia đình Liệt sĩ tỉnh Đồng Nai viếng Lăng Bác và thăm quan các di tích lịch sử, khu căn cứ cách mạng tại một số tỉnh, thành Miền Bắc (Đợt 1)	Quý III	UBND tỉnh	Sở Nội Vụ
26	Rà soát sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế Quyết định số 41/2015/QĐ-UBND ngày 11/18/2015 ban hành quy định quản lý, phân cấp quản lý về sử dụng chung công trình hạ tầng	Quý III	UBND tỉnh	Sở Xây dựng

	kỹ thuật trong đô thị trên địa bàn tỉnh Bình Phước			
27	Chương trình giao lưu thanh thiếu niên tỉnh Đồng Nai tại tỉnh Gyeongnam, Hàn Quốc	Quý III	UBND tỉnh	Sở Ngoại vụ
28	Chương trình giao lưu thanh thiếu niên tỉnh Đồng Nai tại tỉnh Jeollanam, Hàn Quốc	Quý III	UBND tỉnh	Sở Ngoại vụ
29	Chương trình trao đổi công chức giữa tỉnh Đồng Nai và tỉnh Gyeongnam, Hàn Quốc	Quý III	UBND tỉnh	Sở Ngoại vụ
30	Kế hoạch tiếp Đoàn Sverdlovsk, Liên bang Nga đến thăm và làm việc tại tỉnh Đồng Nai	Tháng 9	UBND tỉnh	Sở Ngoại vụ
31	Kế hoạch tổ chức các hoạt động kỷ niệm 50 năm thiết lập quan hệ ngoại giao Việt Nam – Thái Lan	Tháng 8	UBND tỉnh	Sở Ngoại vụ
32	Đoàn Lãnh đạo tỉnh đi thăm và làm việc tại Lào và Campuchia	Tháng 9	UBND tỉnh	Sở Ngoại vụ
33	Đề án phát triển hệ sinh thái nghiên cứu và phát triển (R&D) khoa học và công nghệ tỉnh Đồng Nai theo mô hình liên kết 4 nhà (nhà nước - nhà trường - doanh nghiệp - tổ chức R&D) giai đoạn 2026-2030	Tháng 9	UBND tỉnh	Sở Khoa học và Công nghệ
34	Kế hoạch phát triển thị trường khoa học và công nghệ giai đoạn 2026-2030	Tháng 9	UBND tỉnh	Sở Khoa học và Công nghệ
35	Kế hoạch diễn tập ứng phó sự cố bức xạ hạt nhân tỉnh Đồng Nai năm 2026	Tháng 9	UBND tỉnh	Sở Khoa học và Công nghệ
36	Triển khai trạm phân phối cáp quang quốc tế (Point of Presence – PoP) cho Khu Công nghệ thông tin tập trung Long Thành kết nối với trạm cáp bờ cáp quang biển quốc tế (Cable Landing Station – CLS) Vũng Tàu để phục vụ cho các Trung tâm dữ liệu siêu lớn (Datacenter hyperscale) và hình thành siêu xa lộ Internet cung cấp đường truyền Internet quốc tế tốc độ cao	Tháng 9	UBND tỉnh	Sở Khoa học và Công nghệ
37	Đề án thí điểm triển khai bản sao số để quản lý, phát triển (nếu được TW lựa chọn)	Tháng 9	UBND tỉnh	Sở Khoa học và Công nghệ
38	Kế hoạch hưởng ứng ngày chuyên đổi số quốc gia năm 2026	Tháng 9	UBND tỉnh	Sở Khoa học và Công nghệ

39	Nâng cấp và triển khai nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu cấp tỉnh kết nối với Cơ sở dữ liệu tổng hợp quốc gia	Tháng 9	UBND tỉnh	Sở Khoa học và Công nghệ
40	Báo cáo Đánh giá tình hình thực hiện kế hoạch khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số 2026 và xây dựng kế hoạch và dự toán ngân sách KHCN, ĐMST&CĐS năm 2027	Tháng 9	UBND tỉnh	Sở Khoa học và Công nghệ
41	Quyết định phê duyệt Danh mục địa điểm tổ chức hội chợ, triển lãm thương mại trên địa bàn tỉnh Đồng Nai năm 2027	Tháng 9	UBND tỉnh	Sở Công Thương
42	Quyết định thay thế Quyết định số 50/2023/QĐ-UBND ngày 29/11/2023 của UBND tỉnh ban hành Quy định thời gian bán hàng, các trường hợp dừng bán hàng, quy trình thông báo trước khi dừng bán hàng của cửa hàng bán lẻ xăng dầu trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	Tháng 9	UBND tỉnh	Sở Công Thương
43	Báo cáo công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo phục vụ kỳ họp năm 2026 của Quốc hội	Theo văn bản chỉ đạo	UBND tỉnh	Thanh tra tỉnh
44	Báo cáo công tác nội chính, phòng chống tham nhũng và cải cách tư pháp tháng 7/2026	Tháng 7	UBND tỉnh	Thanh tra tỉnh
45	Báo cáo công tác nội chính, phòng chống tham nhũng và cải cách tư pháp tháng 8/2026	Tháng 8	UBND tỉnh	Thanh tra tỉnh
46	Báo cáo công tác nội chính, phòng chống tham nhũng và cải cách tư pháp tháng 9 và 9 tháng 2026	Tháng 9	UBND tỉnh	Thanh tra tỉnh
47	Kế hoạch kiểm tra việc thực hiện công tác giám định tư pháp tại một số đơn vị	Quý III	Chủ tịch UBND tỉnh	Sở Tư pháp
48	Quyết định thành lập Đoàn kiểm tra tổ chức thi hành pháp luật trong lĩnh vực trọng tâm năm 2026	Quý III	Chủ tịch UBND tỉnh	Sở Tư pháp
49	Hội nghị đánh giá sản phẩm OCOP 2 đợt/năm	Quý III	UBND tỉnh	Sở Nông nghiệp và Môi trường
50	Quyết định phê duyệt đề án du lịch sinh thái và nghỉ dưỡng của Ban quản lý rừng phòng hộ Lộc Ninh	Quý III	UBND tỉnh	Sở Nông nghiệp và Môi trường
51	Quyết định sửa đổi bổ sung Quyết	Quý III	UBND tỉnh	Sở Nông

	định số 31/2021/QĐ-UBND ngày 19/7/2021 của UBND tỉnh Đồng Nai về Quy định nội dung, mức hỗ trợ việc áp dụng quy trình thực hành sản xuất nông nghiệp tốt trong nông, lâm nghiệp và thủy sản trên địa bàn tỉnh Đồng Nai			ng nghiệp và Môi trường
52	Đề án chi trả dịch vụ môi trường rừng	Quý III	UBND tỉnh	Sở Nông nghiệp và Môi trường
53	Quyết định ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2026-2027 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	Quý III	UBND tỉnh	Sở Giáo dục và Đào tạo
54	Báo cáo tình hình hoạt động của Pháp Luân công trên địa bàn tỉnh quý III/2026	Tháng 9	Bộ DT&TG UBND tỉnh	Sở Dân tộc và Tôn giáo
55	Nghị quyết quy định mức chi thăm hỏi, chúc mừng đối với một số tập thể, cá nhân trong DTTS trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.	Quý III	HĐND tỉnh UBND tỉnh	Sở Dân tộc và Tôn giáo
56	Kế hoạch Tháng hành động vì người cao tuổi năm 2026	Quý III	UBND tỉnh	Sở Y tế
57	Báo cáo tổng hợp danh sách người cao tuổi thọ 100 tuổi báo cáo UBND tỉnh trình Văn phòng Chủ tịch nước tặng thiệp chúc thọ năm 2027	Quý III	UBND tỉnh	Sở Y tế
58	Quyết định Công bố các thủ tục hành chính lĩnh vực y tế	Quý III	UBND tỉnh	Sở Y tế
59	Bộ Tiêu chí quốc gia về y tế xã đến năm 2030	Quý III	UBND tỉnh	Sở Y tế
60	Kiểm tra việc chấp hành pháp luật về bảo vệ môi trường đối với các cơ sở sản xuất trong các KCN, KKT.	Quý III	UBND tỉnh	Ban Quản lý các KCN, KKT
61	Tổ chức giao lưu nguồn nhân lực giữa sinh viên và doanh nghiệp Nhật Bản	Quý III	UBND tỉnh	Ban Quản lý các KCN, KKT

IV. CHƯƠNG TRÌNH CÔNG TÁC QUÝ IV

STT	TÊN BÁO CÁO, CHUYÊN ĐỀ, ĐỀ ÁN	THỜI GIAN TRÌNH	CẤP TRÌNH	CƠ QUAN TRÌNH
1	Báo cáo tình hình kinh tế-xã hội tháng 10/2026; phương hướng, nhiệm vụ tháng 11/2026.	Tháng 10	UBND tỉnh	Sở Tài chính

2	Báo cáo tình hình kinh tế-xã hội tháng 11/2026; phương hướng, nhiệm vụ tháng 12/2026.	Tháng 11	UBND tỉnh	Sở Tài chính
3	Báo cáo đánh giá tình hình kinh tế-xã hội năm 2026; Kế hoạch phát triển kinh tế-xã hội năm 2027.	Tháng 11	UBND tỉnh	Sở Tài chính
4	Nghị quyết của HĐND tỉnh về kế hoạch phát triển kinh tế- xã hội, quốc phòng-an ninh năm 2027 của tỉnh Đồng Nai.	Tháng 11	HĐND tỉnh UBND tỉnh	Sở Tài chính
5	Quyết định giao chỉ tiêu kế hoạch kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2027.	Tháng 12	UBND tỉnh	Sở Tài chính
6	Quyết định triển khai thực hiện các Nghị quyết về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, Kế hoạch đầu tư công và dự toán ngân sách nhà nước năm 2027 của tỉnh Đồng Nai	Tháng 12	UBND tỉnh	Sở Tài chính
7	Báo cáo kết quả triển khai thực hiện năm 2026 về cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	Tháng 12	UBND tỉnh	Sở Tài chính
8	Kế hoạch xúc tiến đầu tư năm 2026.	Tháng 12	UBND tỉnh	Sở Tài chính
9	Báo cáo tình hình thu hút đầu tư FDI Quý III/2026	Tháng 10	Bộ Tài chính UBND tỉnh	Sở Tài chính
10	Nghị quyết đánh giá tình hình thu NSNN - chi NSDP năm 2025, xây dựng Dự toán thu NSNN và chi NSDP năm 2026	Quý IV	HĐND tỉnh UBND tỉnh	Sở Tài chính
11	Báo cáo dự phòng ngân sách 6 tháng cuối năm 2026	Quý IV	UBND tỉnh	Sở Tài chính
12	Nghị quyết điều chỉnh, bổ sung dự toán thu NSNN – chi NSDP năm 2026 (đợt 2)	Quý IV	HĐND tỉnh UBND tỉnh	Sở Tài chính
13	Nghị quyết đánh giá tình hình thu NSNN - chi NSDP năm 2026, xây dựng Dự toán thu NSNN và chi NSDP năm 2027	Quý IV	HĐND tỉnh UBND tỉnh	Sở Tài chính
14	Nghị quyết phê chuẩn quyết toán NSNN năm 2025	Quý IV	HĐND tỉnh UBND tỉnh	Sở Tài chính
15	Nghị quyết sửa đổi, bổ sung về phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi và tỷ lệ phần trăm (%) phân chia các khoản thu giữa các cấp ngân sách tỉnh Đồng Nai năm 2026, giai đoạn 2026-2030	Quý IV	HĐND tỉnh UBND tỉnh	Sở Tài chính

16	Nghị quyết sửa đổi, bổ sung định mức phân bổ chi thường xuyên giai đoạn 2026-2030	Quý IV	HĐND tỉnh UBND tỉnh	Sở Tài chính
17	Báo cáo, đề nghị số thường vượt thu phân điều tiết NSTW trên địa bàn tỉnh và lập phương án phân bổ số thường	Ngày 31/12/2026	UBND tỉnh	Sở Tài chính
18	Tổng hợp tình hình hoạt động và quyết toán kinh phí	31/12/2026	UBND tỉnh	Sở Tài chính
19	Xây dựng chi tiết dự toán thu – chi ngân sách địa phương năm 2027	Ngày 31/12/2026	HĐND tỉnh UBND tỉnh	Sở Tài chính
20	Lập điều chỉnh dự toán thu – chi ngân sách địa phương năm 2026	Ngày 31/12/2026	UBND tỉnh	Sở Tài chính
21	Làm việc với KTNV về kiểm toán dự toán và quyết toán NSDP năm 2025	Ngày 31/12/2026	UBND tỉnh	Sở Tài chính
22	Báo cáo thẩm định, dự thảo Quyết định của UBND tỉnh về quyết định chủ trương đầu tư dự án đầu tư công và dự án PPP	Quý IV	UBND tỉnh	Sở Tài chính
23	Nghị quyết kế hoạch đầu tư công năm 2026 và xây dựng kế hoạch đầu tư công năm 2027.	Quý IV	HĐND tỉnh UBND tỉnh	Sở Tài chính
24	Trình HĐND tỉnh Nghị quyết điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030.	Quý IV	HĐND tỉnh UBND tỉnh	Sở Tài chính
25	Quyết định triển khai Nghị quyết của HĐND tỉnh về điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030	Quý IV	UBND tỉnh	Sở Tài chính
26	Báo kết quả hoạt động xây dựng và phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã năm 2026	Tháng 12	UBND tỉnh	Sở Tài chính
27	Báo cáo Kết quả triển khai thực hiện Kế hoạch số 23-KH/TU ngày 04/9/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04/5/2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân trên địa bàn tỉnh	Tháng 12	UBND tỉnh	Sở Tài chính
28	Rà soát hoàn thiện hệ thống văn bản quy định về tài sản công; Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc sử dụng tài sản công tại các đơn vị	Quý IV	UBND tỉnh	Sở Tài chính
29	Báo cáo quy chế dân chủ năm 2026	Tháng 12	UBND tỉnh	Sở Nội vụ
30	Báo cáo công tác dân vận năm 2026	Tháng 12	UBND tỉnh	Sở Nội vụ

31	Quyết định đánh giá người quản lý doanh nghiệp, người đại diện phần vốn nhà nước năm 2025	Quý IV	Chủ tịch UBND tỉnh	Sở Nội vụ
32	Báo cáo cải cách hành chính năm 2026	Quý IV	UBND tỉnh	Sở Nội vụ
33	Báo cáo kết quả khảo sát ý kiến người dân năm 2026	Quý IV	UBND tỉnh	Sở Nội vụ
34	Báo cáo tổng kết công tác văn thư, lưu trữ trên địa bàn tỉnh năm 2026	Quý IV	UBND tỉnh	Sở Nội vụ
35	Kế hoạch Tháng hành động vì bình đẳng giới và phòng ngừa, ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới năm 2025	Quý IV	UBND tỉnh	Sở Nội vụ
36	Kế hoạch Lễ phát động Tháng hành động vì bình đẳng giới và phòng ngừa, ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới năm 2025	Quý IV	UBND tỉnh	Sở Nội vụ
37	Báo cáo công tác thanh niên năm 2026	Quý IV	UBND tỉnh	Sở Nội vụ
38	Tổ chức học tập kinh nghiệm mô hình mới, cách làm hay tại các tỉnh có phong trào thi đua yêu nước và công tác khen thưởng tiêu biểu, nổi bật trong cả nước	Quý IV	UBND tỉnh	Sở Nội vụ
39	Báo cáo tổng kết công tác thi đua, khen thưởng năm 2026 và phương hướng nhiệm vụ năm 2027 của tỉnh	Quý IV	UBND tỉnh	Sở Nội vụ
40	Chỉ thị phát động thi đua thực hiện thắng lợi nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh năm 2027	Quý IV	UBND tỉnh	Sở Nội vụ
41	Kế hoạch công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn tỉnh năm 2027	Quý IV	UBND tỉnh	Sở Nội vụ
42	Tổ chức đưa đoàn đại biểu Người có công với cách mạng, đại diện gia đình Liệt sĩ tỉnh Đồng Nai viếng Lăng Bác và thăm quan các di tích lịch sử, khu căn cứ cách mạng tại một số tỉnh, thành Miền Bắc (Đợt 2)	Quý IV	UBND tỉnh	Sở Nội vụ

43	Xem xét, giải quyết trợ cấp một lần, trợ cấp hàng tháng, trợ cấp mai táng phí cho các đối tượng theo Quyết định 62/2011/QĐ-TTg ngày 09/11/2011, Quyết định số 290/2005/QĐ-TTg ngày 08/11/2005 của Thủ tướng Chính phủ	Năm 2026	UBND tỉnh	Sở Nội vụ
44	Kế hoạch thực hiện chương trình quốc gia về an toàn, vệ sinh lao động giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	Sau khi có Kế hoạch của Chính phủ	UBND tỉnh	Sở Nội vụ
45	Đôn đốc, hướng dẫn UBND các xã, phường đẩy nhanh tiến độ lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch chung cho tất cả các xã, phường còn lại, đảm bảo phê duyệt trong năm 2026	Quý IV	UBND tỉnh	Sở Xây dựng
46	Quyết định ban hành định mức kinh tế kỹ thuật và đơn giá chi phí vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt có trợ giá trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.	Quý IV	UBND tỉnh	Sở Xây dựng
47	Quyết định thay thế Quyết định số 16/2013/QĐ-UBND ngày 04/12/2013 Ban hành quy định về quản lý cơ sở dữ liệu và cung cấp dữ liệu công trình ngầm đô thị trên địa bàn tỉnh Bình Phước và Quyết định số 58/2012/QĐ-UBND ngày 10/22/2012 Ban hành Quy định về quản lý, phân cấp cơ sở dữ liệu và cung cấp dữ liệu về không gian xây dựng công trình ngầm đô thị trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.	Quý IV	UBND tỉnh	Sở Xây dựng
48	Rà soát, điều chỉnh, bổ sung Quyết định số 35/2024/QĐ-UBND ngày 8/9/2024 Ban hành quy định đánh giá, công nhận tuyến phố văn minh đô thị trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	Quý IV	UBND tỉnh	Sở Xây dựng
49	Chương trình trao đổi công chức giữa tỉnh Đồng Nai và tỉnh Gyeongnam, Hàn Quốc	Quý IV	UBND tỉnh	Sở Ngoại vụ
50	Báo cáo kết quả thực hiện điều ước quốc tế, thỏa thuận quốc tế, hợp đồng quốc tế năm 2026, phương hướng nhiệm vụ năm 2027.	Tháng 11	UBND tỉnh	Sở Ngoại vụ

51	Báo cáo Bộ Ngoại giao kết quả phổ biến, giáo dục pháp luật liên quan đến người Việt Nam ở nước ngoài trên địa bàn tỉnh Đồng Nai năm 2026, phương hướng nhiệm vụ năm 2027	Tháng 11	UBND tỉnh	Sở Ngoại vụ
52	Báo cáo Bộ Ngoại giao công tác triển khai Thỏa thuận toàn cầu về Di cư hợp pháp, an toàn và trật tự của Liên hiệp quốc trên địa bàn tỉnh Đồng Nai năm 2026 và phương hướng nhiệm vụ năm 2027	Tháng 11	UBND tỉnh	Sở Ngoại vụ
53	Báo cáo kết quả quản lý hoạt động của các tổ chức phi chính phủ nước ngoài năm 2026	Tháng 12	UBND tỉnh	Sở Ngoại vụ
54	Báo cáo Bộ Ngoại giao kết quả công tác đối ngoại năm 2026 và phương hướng, kế hoạch công tác đối ngoại năm 2027	Tháng 12	UBND tỉnh	Sở Ngoại vụ
55	Tổ chức thăm, chúc tết các cơ quan đại diện nước ngoài tại Thành phố Hồ Chí Minh	Tháng 12	UBND tỉnh	Sở Ngoại vụ
56	Triển khai các nhiệm vụ của Ban chỉ đạo công tác biên giới tỉnh tại Kế hoạch số 275 ngày 01/10/2025 về kế hoạch công tác năm 2026 của Ban Chỉ đạo công tác biên giới	Quý IV	UBND tỉnh	Sở Ngoại vụ
57	Nghị quyết Quy định chính sách thu hút, trọng dụng nhân tài phục vụ phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số tỉnh Đồng Nai	Quý IV	HĐND tỉnh UBND tỉnh	Sở Khoa học và Công nghệ
58	Nghị quyết Quy định chính sách hỗ trợ tổ chức, cá nhân đầu tư, đổi mới thiết bị, công nghệ trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	Tháng 12	HĐND tỉnh UBND tỉnh	Sở Khoa học và Công nghệ
59	Kế hoạch hỗ trợ thương mại hóa kết quả nghiên cứu và tài sản trí tuệ phục vụ phát triển thị trường Khoa học và Công nghệ tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2026-2030	Tháng 12	UBND tỉnh	Sở Khoa học và Công nghệ
60	Xây dựng Bản đồ công nghệ chiến lược tỉnh đồng nai giai đoạn 2026-2030	Tháng 12	UBND tỉnh	Sở Khoa học và Công nghệ
61	Đề án thí điểm khu thương mại tự do cho khu Công nghệ thông tin tập trung Long Thành (khu công nghiệp công nghệ số Long Thành) đối với công nghiệp bán dẫn, công nghiệp dữ liệu (dữ liệu có nguồn gốc từ nước ngoài) và	Tháng 12	UBND tỉnh	Sở Khoa học và Công nghệ

	theo lộ trình đối với các lĩnh vực khác của khu			
62	Báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch của UBND tỉnh về triển khai thực hiện Chiến lược phát triển công nghiệp bán dẫn Việt Nam đến năm 2030 và tầm nhìn 2050 trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	Tháng 12	UBND tỉnh	Sở Khoa học và Công nghệ
63	Báo cáo kết quả triển khai chữ ký số cho toàn bộ CBCCVN trong cơ quan nhà nước và đơn vị trực thuộc	Tháng 12	UBND tỉnh	Sở Khoa học và Công nghệ
64	Xây dựng trung tâm giám sát, điều hành thông minh tập trung của tỉnh có ứng dụng trí tuệ nhân tạo	Tháng 12	UBND tỉnh	Sở Khoa học và Công nghệ
65	Nghị quyết Quy định lĩnh vực ưu tiên, tiêu chí, điều kiện, nội dung và mức hỗ trợ dự án đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp sáng tạo trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	Tháng 12	HĐND tỉnh UBND tỉnh	Sở Khoa học và Công nghệ
66	Kế hoạch chuyển đổi số năm 2027	Tháng 12	UBND tỉnh	Sở Khoa học và Công nghệ
67	Quyết định phê duyệt giá bán lẻ điện năm 2026 tại Khu công nghiệp Amata (Biên Hòa)	Tháng 10,11	UBND tỉnh	Sở Công Thương
68	Kế hoạch cân đối cung cầu năm 2026-2027	Tháng 12	UBND tỉnh	Sở Công Thương
69	Kế hoạch phòng ngừa, ứng phó sự cố hóa chất cấp tỉnh	Tháng 12	UBND tỉnh	Sở Công Thương
70	Kế hoạch phát triển ngành công nghiệp hóa chất tỉnh Đồng Nai đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050	Tháng 12	UBND tỉnh	Sở Công Thương
71	Báo cáo công tác tiếp công dân, xử lý đơn thư và giải quyết khiếu nại, tố cáo năm 2026 (phục vụ kỳ họp thường lệ cuối năm 2026 của HĐND tỉnh)	Theo văn bản chỉ đạo	UBND tỉnh	Thanh tra tỉnh
72	Báo cáo công tác PCTNTC năm 2026 (phục vụ kỳ họp thường lệ cuối năm 2026 của HĐND tỉnh)	Theo văn bản chỉ đạo	UBND tỉnh	Thanh tra tỉnh
73	Báo cáo công tác nội chính, phòng chống tham nhũng và cải cách tư pháp tháng 10/2026	Tháng 10	UBND tỉnh	Thanh tra tỉnh
74	Báo cáo công tác nội chính, phòng chống tham nhũng và cải cách tư pháp tháng 11/2026	Tháng 11	UBND tỉnh	Thanh tra tỉnh

75	Báo cáo công tác nội chính, phòng chống tham nhũng và cải cách tư pháp tháng 12 và năm 2026	Tháng 12	UBND tỉnh	Thanh tra tỉnh
76	Kế hoạch thực hiện công tác xây dựng, kiểm tra, xử lý, rà soát và hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn tỉnh Đồng Nai năm 2027	Tháng 12	Chủ tịch UBND tỉnh	Sở Tư pháp
77	Báo cáo công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính năm 2026	Tháng 12	Chủ tịch UBND tỉnh	Sở Tư pháp
78	Báo cáo và thống kê số liệu về kết quả thực hiện công tác bồi thường nhà nước năm 2026	Quý IV	Chủ tịch UBND tỉnh	Sở Tư pháp
79	Báo cáo công tác tổ chức thi hành pháp luật trên địa bàn tỉnh Đồng Nai năm 2026	Quý IV	Chủ tịch UBND tỉnh	Sở Tư pháp
80	Hội nghị đánh giá sản phẩm OCOP 2 đợt/năm	Quý IV	UBND tỉnh	Sở Nông nghiệp và Môi trường
81	Lễ công bố trao chứng nhận sản phẩm OCOP	Quý IV	UBND tỉnh	Sở Nông nghiệp và Môi trường
82	Họp Hội đồng thẩm định công nhận xã đạt chuẩn nông thôn mới, nông thôn mới hiện đại	Theo lịch UBND	UBND tỉnh	Sở Nông nghiệp và Môi trường
83	Quyết định Quy định nội dung chi và mức chi từ nguồn Quỹ phòng, chống thiên tai trên địa bàn tỉnh	Quý IV	UBND tỉnh	Sở Nông nghiệp và Môi trường
84	Quyết định về kết quả thực hiện công tác Điều tra rừng theo Quyết định số 1703/QĐ-UBND ngày 16/10/2025	Quý IV	UBND tỉnh	Sở Nông nghiệp và Môi trường
85	Quyết định ban hành Khung giá rừng trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	Quý IV	UBND tỉnh	Sở Nông nghiệp và Môi trường
86	Nghị quyết quy định khu vực không được phép chăn nuôi; vùng nuôi chim yến; chính sách hỗ trợ khi di dời cơ sở chăn nuôi ra khỏi khu vực không được phép chăn nuôi	Quý IV	HĐND tỉnh UBND tỉnh	Sở Nông nghiệp và Môi trường
87	Quyết định phê duyệt phương án quy hoạch sử dụng đất của Ban quản lý rừng phòng hộ Lộc Ninh	Quý IV	UBND tỉnh	Sở Nông nghiệp và Môi trường

88	Nghị quyết sửa đổi, bổ sung quy định bảng giá đất lần đầu trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	Quý IV	HĐND tỉnh UBND tỉnh	Sở Nông nghiệp và Môi trường
89	Quyết định ban hành quy định về phân vùng môi trường trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	Quý IV	UBND tỉnh	Sở Nông nghiệp và Môi trường
90	Nghị quyết bổ sung danh mục công trình, dự án phải thu hồi đất, trong đó có dự án thu hồi đất để đấu giá quyền sử dụng đất, đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án có sử dụng đất năm 2026 tỉnh Đồng Nai.	Cả năm	HĐND tỉnh UBND tỉnh	Sở Nông nghiệp và Môi trường
91	Nghị quyết danh mục công trình, dự án phải thu hồi đất, trong đó có dự án thu hồi đất để đấu giá quyền sử dụng đất, đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án có sử dụng đất năm 2027 tỉnh Đồng Nai.	Quý IV	HĐND tỉnh UBND tỉnh	Sở Nông nghiệp và Môi trường
92	Kế hoạch quản lý chất lượng môi trường nước mặt trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	Quý IV	UBND tỉnh	Sở Nông nghiệp và Môi trường
93	Đề cương cập nhật Kế hoạch quản lý chất lượng môi trường không khí trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	Quý IV	UBND tỉnh	Sở Nông nghiệp và Môi trường
94	Kế hoạch thu, chi tiền Dịch vụ môi trường rừng năm 2027	Quý IV	UBND tỉnh	Sở Nông nghiệp và Môi trường
95	Báo cáo kết quả thực hiện Nghị quyết của Tỉnh ủy về thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2026-2030	Quý IV	UBND tỉnh	Sở Nông nghiệp và Môi trường
96	Nghị quyết quy định phí tham quan di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh, công trình văn hóa, bảo tàng trên địa bàn tỉnh Đồng Nai mới	Quý IV	HĐND tỉnh UBND tỉnh	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch
97	Nghị quyết quy định mức chi thực hiện công tác thăm dò, khai quật khảo cổ trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	Quý IV	HĐND tỉnh UBND tỉnh	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch
98	Quyết định sửa đổi, bổ sung Quy chế đặt, đổi tên đường, phố và công trình công cộng trên địa bàn tỉnh.	Quý IV	UBND tỉnh	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch
99	Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai về việc quy định nội dung, mức chi cho hoạt động bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.	Quý IV	UBND tỉnh	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

100	Quyết định thành lập Đoàn kiểm tra công tác xây dựng xã hội học tập, công nhận kết quả Phổ cập giáo dục, xoá mù chữ tại các xã, phường năm 2026	Quý IV	UBND tỉnh	Sở Giáo dục và Đào tạo
101	Báo cáo công tác đối với đạo Tin lành giai đoạn 2021-2030 và một số công tác đối với đạo Tin lành hiện nay	Tháng 11	Bộ DT & TG UBND tỉnh	Sở Dân tộc và Tôn giáo
102	Kế hoạch thăm, chúc mừng, tặng quà của Tỉnh ủy - HĐND - UBND - UBMTTQVN tỉnh đối với tổ chức, chức sắc Công giáo và Tin Lành nhân dịp lễ Giáng sinh năm 2026.	Tháng 11	UBND tỉnh	Sở Dân tộc và Tôn giáo
103	Văn bản chỉ đạo, hướng dẫn công tác quản lý nhà nước đối với lễ Giáng sinh năm 2026.	Tháng 11	UBND tỉnh	Sở Dân tộc và Tôn giáo
104	Báo cáo kết quả thực hiện Chương trình “Bồi dưỡng và chia sẻ kiến thức công tác dân tộc cho cán bộ Lào và Campuchia” trên địa bàn tỉnh năm 2026 theo Quyết định số 473/QĐ-TTg ngày 28/02/2025 của Thủ tướng Chính phủ	Tháng 12	UBND tỉnh	Sở Dân tộc và Tôn giáo
105	Báo cáo kết quả thực hiện Chiến lược công tác dân tộc trên địa bàn tỉnh Đồng Nai năm 2026 theo Nghị quyết số 10/NQ-CP ngày 28/01/2022 của Chính phủ	Tháng 12	UBND tỉnh	Sở Dân tộc và Tôn giáo
106	Báo cáo kết quả thực hiện công tác đối với đồng bào Chăm, Hoa, Khmer trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2022-2026	Tháng 12	UBND tỉnh	Sở Dân tộc và Tôn giáo
107	Báo cáo tình hình và kết quả công tác quản lý nhà nước đối với lễ Giáng sinh năm 2026	Tháng 12	Bộ DT & TG UBND tỉnh	Sở Dân tộc và Tôn giáo
108	Báo cáo tình hình hoạt động của Pháp Luân công trên địa bàn tỉnh quý IV/2026	Tháng 12	Bộ DT & TG UBND tỉnh	Sở Dân tộc và Tôn giáo
109	Báo cáo kết quả thực hiện công tác dân tộc, tôn giáo năm 2026 và phương hướng nhiệm vụ năm 2027	Tháng 12	UBND tỉnh	Sở Dân tộc và Tôn giáo
110	Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026-2030 trên địa bàn tỉnh	Theo văn bản triển khai của Trung ương tỉnh	UBND tỉnh	Sở Dân tộc và Tôn giáo
111	Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi	Theo văn bản triển khai của	UBND tỉnh	Sở Dân tộc và Tôn giáo

	năm 2026 trên địa bàn tỉnh	Trung ương		
112	Nghị quyết quy định về nguồn vốn triển khai thực hiện Chương trình phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026-2030 trên địa bàn tỉnh	Theo quy định của cơ quan thẩm quyền	HĐND tỉnh UBND tỉnh	Sở Dân tộc và Tôn giáo
113	Báo cáo kết quả thực hiện quyền trẻ em, giải quyết các vấn đề về trẻ em năm 2026 trên địa bàn tỉnh	Quý IV	UBND tỉnh	Sở Y tế
114	Báo cáo kết quả thực hiện Chỉ thị số 17/CT-TTg ngày 13/4/2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc tiếp tục tăng cường trách nhiệm quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm trong tình hình mới năm 2026	Quý IV	UBND tỉnh	Sở Y tế
115	Quy chuẩn kỹ thuật địa phương về chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt trên địa bàn tỉnh Đồng Nai: tham mưu UBND tỉnh ban hành Quy chuẩn kỹ thuật địa phương về chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	Quý IV	UBND tỉnh	Sở Y tế
116	Quyết định Công bố các thủ tục hành chính lĩnh vực y tế	Quý IV	UBND tỉnh	Sở Y tế
117	Bộ Tiêu chí quốc gia về y tế xã đến năm 2030	Quý IV	UBND tỉnh	Sở Y tế
118	Tổ chức Hội nghị giao thương doanh nghiệp Việt Nam - Nhật Bản	Quý IV	UBND tỉnh	Ban Quản lý các KCN, KKT

UBND tỉnh yêu cầu các sở, ngành và các đơn vị liên quan tổ chức thực hiện đúng tiến độ quy định tại Chương trình này./.

Nơi nhận:

- Thủ tướng Chính phủ;
- Văn phòng Chính Phủ;
- Thường trực Tỉnh uỷ;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành;
- UBND các xã, phường;
- Chánh, các Phó Chánh VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, TH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Thị Hoàng